Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Ngày thứ sáu 20 Avril 1934

Mồng 7 tháng ba (thiêu) năm Giáp Tuất

Lục tỉnh tân văn

Năm thứ 27 Số 4656

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

TÒA-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

CHỦ NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ 9, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO

Một năm.....	6$
Sáu tháng.....	3.50
Ba tháng.....	2.00
Mỗi số.....	0.05

THẾ NÀO GỌI LÀ BIẾT Ở ĐỜI

Trong số báo bữa hôm qua, tôi đã kể ra một vài chuyện quê dốt của chúng ta và ước phải chi ở trong xứ nầy cũng có một phong-trào tân-sanh, hoạ do một hai người dẻ-xướng lên, định sẵn qui-tắc để dồng bao coi do ma noi theo ở đời, cho dụng cách, dừng có mù mịt quá như xưa.

Tanh Annam là tánh hay bắt chước, sinh lập-dị. Chúng ta cứ lợi-dụ g ngay cái tánh ấy để cổ động phong-trào tân-sanh-hoạt của mình. Cổ động an ở theo mới, năm ba người theo, tức nhiên có năm bảy chục người theo, dần dần phong trào đổi mới sẽ lan rộng ra cũng như cái phong trào chơi yo-yo, phong trào cúp tóc chừa đuôi gà, mặc quần anh áo em v.v. lúc nọ vậy.

Cô-xúy, tự dạy cho nhau biết những điều thường-thức, tôi tưởng khi sẽ không ai ngăn cấm được. Dạy nhau bằng cách ấy, có lẽ tốt hơn cách bồi lem mực trên sách vở báo chí mà chẳng ai chịu xem, hoặc người ta không thích đọc.

Nói ra không khỏi người ta bảo mình cứ vạch áo cho người xem lưng mãi, chớ thật tình sống thì vẫn sống, mà dồng-bào mình phần nhiều chưa biết cách, hay còn thiếu cách ở đời. Cái phạm-vi của sự biết cách ở đời nó rộng-rãi bao là lắm! Tôi xin kể ra đây vài ví-dụ để chứng tỏ rằng người mình còn thiếu cách biết ở đời.

Có ai đi đường rủi vấp chơn sẩy cẳng trợt té, người mình ở chung quanh đã nhao nhao lên cười rộ rồi. Đã biết là cười một cách vô tâm chớ không phải cười để chế nhạo nhưng đó chính là một sự chưa biết cách ở đời vậy. Người nước khác ít có cái cười vô tâm như thế. Thấy ai ngã té, thứ nhứt là dân-bà con gái, họ chạy lại đỡ lên liền. Còn người mình? Phần nhiều cười, lấy mắt ngó rồi bỏ lơ đi tuốt mất. Như bữa trước đây, chính mắt tôi thấy ở đàng xa có một cái xe ngựa đương chạy, bỗng ngựa bị vấp đá té qui. Người ngồi trên xe nhảo rớt xuống đường. Hiển hạ bu lại cười không ai ra tay dở những người bị té đứng dậy cả. May đâu có mấy người Pháp đi ngang thấy vậy, chạy ra xốc dở lên và phủi áo quần giùm, hỏi han có bịnh tình gì không? Đó là một việc người mình thiếu sót cách ở đời.

Đi xe hay đi tàu khi lên xuống khó khăn, nếu không người vịnh cờ giùm ắt phải tẻ hoặc rớt xuống sông. Hễ ma trong sự vịnh cờ giùm đó thường thấy hay thiếu cách ở đời. Tôi xin kể một chuyện đã có xảy ra trước đây.

Thấy một người dân bà còn nhỏ tuổi bước xuống thang tàu coi lượt bượt muốn ngã tẻ xuống sông, một người có tuổi, biết cách ở đời, liền đưa hai tay ra để dắt người dân-bà đi cho vững. Đã chẳng cám ơn thì chớ, mà người đ n-bà ấy lại còn nói: «Bộ ông muốn ghẹo tôi sao?» Thế là một trường-hợp biết cách ở đời và thiếu cách ở đời cùng gặp nhau vậy.

Tùy theo hoàn-cảnh coi biết bao nhiêu là trường-hợp không biết và thiếu cách ở đời nữa.

Nhơn nói về cách biết ở đời, người ta có thuật cho tôi biết một chuyện sau nầy: Cách đây không bao lâu, trên một chuyến xe lửa đương chạy thình lình có một người dân-bà đi một mình chuyển bụng đẻ. Người ta rối-rít rồi chỉ lấy mất ngô không biết làm thế nào May đâu có ông bạn làm báo ngồi cùng đi chung một toa, ra tay thế giúm bà mụ, để cứu sống mẹ con người kia mà không quản gì đến những sự ô-uế.

Đem vài việc ra làm i-dụ chúng ta không thể nào qui định rõ ràng được cách biết ăn ở là thế nào cả. Tưởng khi chúng ta phải tuy-theo hoàn-cảnh, trường-hợp để định cái cách ở đời của ta, miễn đừng trái với lề-giáo phong-tục nước nhà là đủ. Điều cần nhứt là nếu ta có một thuyết tân sanh-hoạt thì ta nên qui-định sơ cách ở đời trước vì ta còn thiếu sót nhiều điều quá, kẻo người ngoại-quốc trông vào chẳng khỏi chê cười ta.

Cao minh-CHIỂM

Cuộc hội chợ Phước-thiện to-tác tại tỉnh Thudaumot

Ngày 28, 29, 30 Avril, 1er và 2 Mai 1934

Nhằm ngày rằm, mười sáu, mười bảy, mười tám, mười chín Annam

Ban tri sự tổ-chức đề thâu tiền hầu giúp nhà Phước-thiện Thudaumot

Lễ khai mạc Hội-chợ ngày thứ bảy 28 Avril (rằm) đúng 5 giờ nhằm lúc trăng thanh gió mát trong một cuộc đất tốt và rộng-rãi. Đủ các cuộc chơi mới mẻ, thể-thao, vui cười.

Trong Hội-chợ sắp đặt một cách trật tự và vui đặc biệt.

Hỏi ai là người ham vui, như đến xem trước mau vui sau làm nghĩa

Chỉ tốn có 0$30 vui đã đời mà được dự cuộc xổ số Tombola rất lớn lao và đặc-biệt.

Tối thứ hai 2 Mai đúng mười giờ tối sẽ xổ số Tombola tại chợ phước-thiện.

Số đọc đắc. Một bộ salon bằng tây nu và cẩm-lai, kiểu kiểm-thời giá trên 500$.

Số thứ nhì. Một cái tủ cẩn bằng cẩm-lai giá trên 150$.

Số thứ ba. Một cái xe máy mới hiệu Talbot giá trên 90$.

Số thứ tư và năm: Đồng hồ và nhiều đồ khác rất đáng giá.

Trên trời dưới đất

Miệng thế gian

Người nào có đứng vào một cảnh như Thiên-Đăng tôi, là không chọc phá gì ai mà thình thoảng bi đem siêm, ai đã từng khô tâm với cái «miệng thế gian», tất sẽ nhìn nhận ngay rằng nó là vật xấu nhứt ở trên đời, xấu cho đến nỗi có kẻ đem nó mà sánh với một vật khác như nhớp không thể nói được, mà cũng không biết ngăn ngại. Thiên-Đăng tôi xin mạn phép bạn đọc vì nào không ưa những chuyện không thanh bai — mà kể ra câu chuyện ly thù sau nầy.

Một thầy xã làng nọ lâu lâu phải đi hậu quan một lần, mà mỗi lần đi hậu là thầy cỡi con ngựa. Cỡi ngựa đi hậu quan trong buổi xưa, lúc đường sá còn xấu, xe hơi xe ngựa chạy bất tiện, thì gần không có gì lạ lắm. Khi là thầy xã cỡi ngựa cái. Một đám dân ngỗ nghịch nhẻ đường hai bên đường, đợi thầy cỡi ngựa cái ngang, reo hò chế nhạo nhiều câu rất khó chịu. Nhưng câu ấy, vì độc giả nào cùng đoàn ra ngay rồi, Thiên-Đăng tôi xin miễn chép lại.

Tức quá, ngày nọ đi hầu, thầy xã... cũng vẫn cỡi con ngựa cái. Nhưng lần nầy thầy lấy một miếng vải đỏ, che ngay cái chỗ làm cho ta phân biệt được hai giống ngựa cái và đực. Bọn dân ngỗ nghịch kia đón, tính chế nhạo, chưng thấy miếng vải đỏ thì chưng hửng. Thầy xã kêu lại, rồi nói rất cay: «tao cỡi ngựa cái, «miệng thế gian» đến tiếu bậy ba bứa nay tao lấy vải đỏ che «miệng thế gian».

Sự phục thù của thầy xã i khô tâm vì miệng thế gian, Thiên-Đăng tôi cho rằng như vậy là hay hết nước rồi.

Nhưng, ngày nào bầu vũ trụ còn, thì miệng thế gian vẫn còn...

«Miệng thế gian» ghê gớm lắm, cô bác ạ.

Người ta vô-can, mà «miệng thế gian» buồn ý đâm chay cùng Saigon đón tiếu rằng người ta lấy vợ bạn bị bạn đánh. Miệng thế gian chẳng ngăn ngại gì mà không truyền ra những cái tin «sét đánh», truyền rao mà chơi, hại ai không, mặc kệ.

«Miệng thế gian» lại còn độc cái nầy nữa, là ba chuyện gì cũng xía vô phê-b nh.

Đốt thua Huốt tri chứt it, nhưng hay chửi không hơn cậu bé lên mười, dọc câu vọn của người ta, không hiểu nghĩa đen, mà cũng ngợ ngán với nghĩa trắng, thế mà khi thương, chạy đi gặp ai cũng khoe, lúc ghét, chế đè không còn chỗ đề.

Nếu kể luôn những cái khoác của «miệng thế gian» nữa, thì cả le hôm nay các ông bạn của Thiên-Đăng tôi phải ngưng bút, để cả tờ báo nầy cho Thiên-Đăng tôi mới đủ.

Cứ nghe «miệng thế gian» nói khoác thì ai cũng tưởng nó là thượng thông thiên văn hạ đạt địa lý, trung hoàn nhân sự. «Miệng thế gian» truyền rao đủ mọi việc gì mà người khác làm, thường là những việc xấu, chi thì có những điều xấu của mình thì miệng thế gian không biết mà thôi.

«Miệng thế gian» xấu như cái, mà thầy xã Thiên-Đăng tôi kể trên kia đã lấy vải che... «Miệng thế gian đời đời như bàn tay, lúc up, lúc ngửa. Miệng thế gian là nơi xấu nhứt thế gian, tuy nó là cái miệng.

Thiên-Đăng tôi xin bắt chước chú Ngôn Đam nhà họ ở báo Công-luận, kết luận những hàng nầy bằng hai câu thơ cũ xi, lục được trong đống sách mốt:

«Mới mưa, trưa nắng, chiều nóng.
Trên cầu luận chuyện buồng chi
cái mồm của thế gian»

THIÊN-ĐĂNG.

Chánh-đảng một bọn cướp Cao-miên bị bắn thác

Hôm đêm 27 Mars vừa rồi, la làng Khoach - Phoy thuộc tỉnh Pursat trên Cao miên, có một toán cướp 10 đứa đến đánh một chiếc chài của tên khách trú.

Bọn cướp có bốn cây súng. Sau khi trói được người lên bạn dưới ghe chài, bọn cướp nơi ấy hết đỡ đạc dưới ghe và chở luôn cái tủ sắt.

Ha người linh ở đồn Kralar đi tuần gần miết ấy hay tin đến nơi tiếp cứu được theo bọn cướp Linh và cướp phải bắn nhau. Tên chánh-đảng bị linh bắn trúng bắp đùi nên bị bắt. Chỏ về nhà thương Pursat, tên chánh đảng chịu không nổi phải tắt hơi nhưng trước khi chết đã có khai các tên đồng lõa cho nhà chuyên trách.

3 ĐỨA NHỎ CHẾT ĐẮM

Hôm vừa rồi có ba đứa nhỏ, 1 ôn cha mẹ, đi tắm ở kinh Xom Cũ ở Chợ-lớn. Ba cậu ban đầu tắm trong bờ, lần lần ra giữa kinh bị hụt chơn chìm nghỉm.

Chừng người ta thấy, chạy đến lo lăn hụp để vớt song chỉ đem lên có ba cái xác. Ba cậu bé chết trôi ấy tên là Châu Qua chín tuổi và hai anh em cậu Nguyễn-văn-Đâu, anh 9 tuổi, em bảy tuổi.

Những sự sửa đổi trong cuộc xổ số Quốc-gia năm nay

Ngày 7 Avril vừa qua Quan-báo có đăng một đạo luật nói về cách thức cuộc xổ số Quốc-gia năm 1934. Điều lệ thi đại khái cũng như điều lệ năm 1933, không sửa đổi gì bao nhiêu, chỉ khác có một điều là số tiền mỗi cuộc xổ số có đổi thêy, tăng lên gấp bội, và cách phân chia các số trúng cũng khác nữa.

Mỗi kỳ xổ số sẽ đánh vô tới 400 triệu quan chớ không phải 200 triệu nữa. Những số trúng kể ra như sau nầy:

1 số trúng 5.000.000 quan
2 số trúng 1.000.000 quan
4 số trúng 300.000 quan
8 số trúng 100.000 quan
400 số trúng 50.000 quan
400 số trúng 25.000 quan
4 000 số trúng 10 000 quan
40 000 số trúng 1.000 quan
400 000 số trúng 200 quan.

Ngoài ra, ở trong mỗi một số-rì, số nào trúng với số độc đắc sẽ được lãnh 100.000 quan.

Bà vậy, trong cái số rì của số độc-đắc, hai số nào gần số độc đắc ấy nhứt, sẽ được 50 000 quan.

Còn về những số trúng 1 triệu, thì người ta lựa 20 số trúng nhau trong 20 số rì khác nhau. Còn 20 số khác, trong 20 số-rì không được lựa, trúng với 20 số được lựa sẽ được 50.000 quan.

Người đời sẽ trải qua một tân bi-kịch ghê-gớm

Mới đây trong tờ tuần báo chuyên-môn « Avvisatore Librario Settimanale » có đăng một bài nhan đề là « Bi-kịch của giấy viết » của ông Auguste Calabi. Tác-giả, trong một bài báo ngắn, đã đùng những lời lẽ hùng-hồn, cắt-nghĩa, giải tỏ rõ ràng và tiên đoán rằng trong ít chục năm nữa đây, người ta phải coi chừng cho lắm vì một tai-nạn khủng-hoảng hiện giờ chưa ai biết. Nạn khủng-hoảng vì thiếu giấy viết.

Nhựa-loại sẽ trải qua một tấn bi-kịch hết sức ghê gớm. Muốn viết sách, làm báo hay dùng gì có văn-tự đều không biết dùng giấy ở đâu để in, để biên chép lại! Những cuộc khủng-hoảng ấy sẽ có cách giải-quyết được liền.

Tại làm sao trong thế-gian nầy không còn giấy nữa? Câu hỏi rất dễ trả lời. Bởi vì phần nhiều giấy viết hiện thời, dùng để in nhựt-báo, tạp chí, sách vở v.v đều làm bằng cây cả. Cây mỗi ngày một hút, bị người ta dùng nhiều quá, không thể sanh sản kịp được. Ít lâu đây, cây ở các rừng đều bị đốn sạch, tức nhiên giấy không thể làm ra đặng nữa.

Cũng chưa phải hết đau! Tác-giả bài báo nọ lại còn tiên đoán nhiều sự ghê-gớm nữa. Người sẽ văn minh lần lần theo thời-gian thì người sẽ không thể nào xài giấy một cách hao-hớt, hủy-hoại, xài chẳng khác nào trời mưa đổ như ngày nay. Chúng ta sẽ không thể nào đọc lại được những sách báo đã in ra từ trước vì giấy hụt, phải dùng những giấy cũ để làm lại.

Trừ ra những sách nào rất hữu-ích, phải đề cần dùng thì mới khỏi bị « rầu » lại mà thôi. Số sách còn để lại sẽ rất ít lắm, đâu chừng một phần sáu các sách in hiện giờ.

Những lời vô-đoán của ông Calabi không phải là không có thể xảy ra được. Vì người ta nghĩ có thể sẽ xảy, rồi giựt mình trước, nên hiện nay nhiều người đương lo lắng về vấn-đề giấy bị khủng hoảng dữ lắm. Thiên-hạ định từ nay trở đi phải tuy theo thứ sách rồi chọn giấy in đứng in cảng in bướng như trước nữa. Lựa thứ sách nào rất có ích thì in giấy tốt, in kỹ lưỡng để dành để lâu đời. Còn các thứ sách thường hay tạp chí, thì cứ in nhầu giấy xấu, để ngày sau có nhầu lại cho đỡ giấy, đỡ cây.

Sự lo ngại ấy mình phải cho là xa vời, đáng tức cười nhưng xét ra thật có lý-nghiệm lắm.

Hiện nay có nhiều nhà in ở Âu-Mỹ đã chia sách ra làm hai thứ: một thứ sách kêu là « livre-monument » để dành đời đời và một thứ « livre de consommation courante » (sách dùng thường) để sau lúc thiếu giấy có chỗ mà dùng.

Ở nước Ý là xứ mà các nhà ấn-loát đều lo lắng nhiều hơn hết. Họ định phải thực-hành liền công việc in sách mà chia ra làm hai hạng, kẻo ngày sau có bại đến quốc-gia chẳng nhỏ. Bởi vậy họ lo in lại những quyển sách kiệt-tác của Dante, Ariosto và Machiavel.

Ông Calabi lại còn tiên đoán một nữa nữa. Đến cái ngày hụt giấy hay giấy bị khủng-hoảng, người ta không cần phải in báo chí sách v - thường để đọc. Người ta không cần đọc, chỉ phải nghe cái gì. Thiên hạ không mua một tờ nhựt trình in bằng giấy nữa mà người ta sẽ mua một tờ « báo có tiếng » nói được. Tờ báo ở tương lai sẽ là một cuốn bản dài, tương-tự như đĩa hát. Để vô máy cho quây, tức khắc ta sẽ nghe nói ro tiếp chẳng khác nào như mình đã đọc nhựt trình rồi vậy.

Chưng ấy thứ sách « livre monument » sẽ đắt giá vô cùng vì chẳng nó để để dành được mãi, còn sách nói tiếng ít lâu cũng sẽ bị đem nấu.

Tuồ là hoàn-cảnh sẽ trải qua một tấn bi-kịch ghê gớm vậy.

Kết luận, ông Calabi lại nói rằng: Không chừng tấn bi-kịch ấy sẽ có thể giải-quyết liền vì các nhà thông-thái ở mai sau sẽ tìm được hằng hà sa số chất collulose để làm ra giấy!

Việt-Báng

Tiếp chuyện với một nhà doanh-thương đi dự cuộc đấu-xảo Chicago

II

Hàng ta bán cho ai

Trước khi nói cho tôi nghe về sự bán hàng của ông trong đấu xảo Chicago, ông C. H. phát đạt nghĩa cho tôi biết cái ý nghĩa của cuộc đấu xảo ấy:

Nó không phải do chánh-phủ Mỹ tổ chức ra, ông nói. Nó chỉ là một công cuộc kinh-tế của nhà công ty tài chánh gây lên để kiếm lời. Ông-ty nầy bỏ tiền ra xin phép mướn của chánh-phủ một góc bờ Michigan, dài chừng 12 cây số, rồi lấp đất đi để làm bãi đấu xảo, tức là chiếu đấu xảo ấy đã bằng từ Hanoi vào Hà đông. Họ lại chịu khó quảng cáo, làm cho các nước chú ý đến: vì đó họ làm một cái quả chuông to nhứt thế-giới, phòng bên rằng quả chuông ấy đánh lên thì cả thành phố Chicago nghe vang.

Trong trường đấu xảo, lại có cả thứ « tàu điện treo », lơ lửng giữa trời mà chạy được là vì nó ăn bám vào hai đường sắt. Người tổ chức lên đấu xảo Chicago thâu lợi rất cũng nhiều, vì tiền vào cửa mất một đồng, mà vào trong muốn đi xem các gian trò vui lại còn mất nhi mất thêm lần lần nữa. Muốn đánh vào tánh hiếu kỳ của dân Mỹ, họ làm đủ trò vui là và cố triêu-tập lấy những người thật kỳ dị cho chúng xem: nào là người ăn cơm hai tay mà làm đủ các việc gẩng chơn, nào là anh chàng cụt cả tứ chi mà chỉ dùng mồm cũng gẩy đàn được, cũng quần được thuốc lá thật khéo như ta quần bằng tay... lại còn có một người trông chừng-chực như thân con cá, có cả vẩy, hai tay ngân thon lớn như hai cái vây cá.

Thôi, kể ra nhiều, hãy quay về sự bán hàng của ta đã. Dân Mỹ mua hơ đ ghế mình thì hết đường hỏng họ mua hàng của mình nữa, dầu cho không, họ cũng chẳng thèm lấy; tuy nếy, mà ai đã mua hàng của mình lại có cái thanh-tính không thể ngờ được. Họ đã mua hàng của mình bằng một giá rất đắt, họ lại còn mới về nhà, đãi tiệc rất tử tế, long trọng. Tôi nói qua ngài nghe về lối thế tiếc của các nhà quý phái Mỹ: họ không có bồi ba hầu ăn, họ đã có máy điện chuyền các món ăn ra cho mình: khi ăn xong lại có những máy điện khác đem những đĩa, « cui dia, phuốc sô » đi chỗ khác. Hai đầu bếp ăn có hai cây đến cây thật to thấp xáng chưng và chỉ thấy khi nào có qu khách đặt tiệc, hàng tôi bưa ăn, vừa cười thám trong bụng: mình bán hàng cho họ đã bọp cô họ mà lại còn được họ tiếp đãi tử tế thế nầy.

— Nói bán cho họ thứ hàng gì vậy?

Thốt không ngờ. Những thứ mình bán ở gian được thì chẳng ma nào mua, mà thứ mình đem thêm đi, không hàng bán thì lại đắt: như có một ít cái cũng bằng đồng, chúng tôi muốn ở đây ngoài ba chục bạc mới đủ. Sang đến đó bi thứ nhập cảng có tới gần 70 đồng. Thế mà đem bán sáu, bảy trăm bạc một cái, người Mỹ thấy là, tranh nhau mua, còn có nhiều cây hàm hực vì không mua được được.

Nhà Đoan bên Mỹ

— Hàng của ngài nào bán có bi phiên phức về nhà Thương chánh lắm không?

— Dề lắm, vì ở nước Mỹ, mua các miền khác thật không khó gì. Từ ông chánh cuối trở xuống đều có thể mua được. Mới khi mua được các viên đầu xỏ rồi, thì các kẻ dưới chỉ việc rầm rấp mà theo lịnh của chúng tôi, thành ra những lính Đoan lại làm cuối không đó lắc bền hầu chúng tôi.

— Ngài làm thế nào mà mua được họ?

— Trước hết, họ khảm thấy bức thiu của tôi đẹp và hỏi giá bao nhiêu. Tôi không đáp, cứ bảo cái bức thiu ấy lại rồi cho đem lại nhà ông chánh đoan ấy. Ở ở hỏi giá để trả tiền tôi, tôi gạt ngay đi: « Thưa ngài, bức thiu của tôi vô giá. Nhưng theo tục nước tôi rất qui khách sang, thiếu gì ngài ưa mất thì tôi vui lòng biếu ngay. Không dám lấy tiền ». Thế là một bức thiu đã kết bằng tình thân giao giữa hai chúng tôi.

Vì các viên-chức Mỹ đề mua như thế, nên bon Al Capon hết trước mới tự do buôn rượu lậu được.

Mới ông bạn thân của ông C. H. vừa đến chơi nghe tôi nói đến anh « chúm rượu lậu » bèn chêm ngay vào:

— Chánh việc cấm rượu là do bọn nầy bỏ tiền ra vận động các ông Nghị để xin nói hành phủ. Khi chánh phủ đã ra luật cấm rượu rồi, thì bọn ấy mới hoạnh hành, mới buôn rượu lậu, ức là để lấy độc-quyền buôn rượu nào trong tay, vì ngoài bọ ấy ra, ai mà có đủ thủ-đoạn, đủ tiền của mà chủ-trương được việc buôn lậu như chúng.

1800 cu-li xe

Ấy câu chuyện rượu lậu bên Mỹ, do bạn ông C. H. vừa khêu lên, như đã sắp làm cho tôi xao lão đảo, định dừng dậy cáo từ ra về, thì ông C. H. lại khéo lôi ra mấy món « đồi-xe » bày cho tôi đã rượu. Bữa tiệc ông C. H. thết tôi bằng những món ăn ngon lại cáng thêm lý thú:

— Tôi còn quên chưa nói ngài một chuyện vui. Ông chủ tịch cuộc đấu-xảo Chicago cho chở ra chín trăm cái xe kéo, và tuyển lấy 1800 cu-li xe, để chia làm hai toán, thay nhau mà kéo 900 cái xe trong trường đấu-xảo. Muốn « trùng tuyển » kỳ thi cuối ấy phải thế nào? rư c hết phải đỗ tốt nghiệp ở một trường Đại-học nào rồi.

— Tức là đã đỗ tấn sĩ luật, Tấn-sĩ văn-chương... tức là các quan nghề cả rồi đó!

(Coi tiếp trương nhì)

Ông Phạm-Quỳnh vào tỉnh Bình-Thuận

Ngày 14 4-34 quan đồng lý văn phòng Phạm-Quỳnh vào tỉnh Bình Thuận để viếng các trường.

Ngày bửa vô ghé trên tỉnh, rồi ngài đi Phan-Thiết.

Sáng ngày kế đó ngài đến viếng trường. Cuộc sắp đặt. Tiếp rước có vẻ long trọng nào cờ xí nào hương án. Bên mỗi trường Ngài xem xét sự dạy dẫn rất ân cần vui vẻ, hỏi thăm miên cảnh, mấy thầy giáo, và từng sự vô ty giáo-huấn đặng bảo lảo.

Sau nữa ngài đã lời phủ ủy và khen ngợi để giục lòng mấy thầy trở giáo, giáo-sư và mấy cô trở giáo.

Viếng các trường xong, ngài lại diễn thuyết về văn đề Quốc dân giáo dục » và khuyên mấy làng nên lập trường thêm cho nên hết trường. Dứt lời ngài thì tiếng vỗ tay như pháo nổ. Sôm mai ngày 16-4-34 cụ Phạm đã từ tỉnh Phan-thiết mà ra Phan-ri.

Mộc-Lâm.

SAVON M
hiệu « LE
72 phân d
Tối
Bán 1$ 05

Cuộc đua ngựa Saigon

KỲ THỨ HAI MƯƠI BỐN
(Saison officielle) 1933-1934
Chúa-nhựt 22 Avril 1934

Lời bàn

ĐỘ THỨ NHỨT
Phần thưởng Grand Steeple Chase
Hầm nước và rào 3500 thước
Ngựa ta hạng C. từ 5 tuổi sắp lên

A Kokthlock	46
Rayonnant	46 –
Héridituaire	44 5

Độ nầy đi hầm nước, nếu không xảy ra việc gì rủi ro thì con Héridituaire ăn chắc.
Tôi bàn : Héridituaire nhứt.

ĐỘ THỨ NHÌ
Phần thưởng Saxifrage
Độ bàn 1500 thước Ngựa libres b. S.

Khuu lân	(350$)	42
Kim quí	(200)	30.5
Bạch huê xà	(15)	35 5
Ô vân	(200)	36
Hồng sốc	(200)	30.5
Mékakhum	(150)	28 5
Huynh long	(100)	33
Joli cœur	(2 0)	29
Khuu bay	(200)	35.5
Sim liên	(200)	34 5

Độ nầy Mékakhum nghỉ lâu quá, mới chạy độ nầy sợ ăn không được, dầu đủ được cũng không thể đoán quyết được Kim-qui nó đủ được thì có thể ăn được chi sự Huynh-long chở nhẹ, và Khưu lân 42 kilos nó ăn dám nầy nhiều lần rất dễ.
Tôi bàn : Khưu-lân nhứt
Kim-qui và Huynh-long nhì
ăn ngược : Mékakhum.

ĐỘ THỨ BA
Phần thưởng Sourbier
Độ mix'e 2000 thước Ngựa ta hạng B từ 4 tuổi sắp lên

Nam phuoc long	45 —	
Nam kim	48	
Kim hoa tân	54 —	
Kim giao tiêng	(300$)	35.5
Aspasie	(300)	37.5
Batavia	(400)	45 5
Phung vân	(300)	35 5
Dam cop	(450)	50 —
Vang dân	(300)	41 —
Kim loi	(300)	38 5
Kim-phi-long	46	kilos forfait,
Princesse	41	kilos forfait. Bach-kim long 32k 5 forfait.

Độ nầy có lẽ Nam-kim chạy thì có hi-vong, chớ độ thứ tư chở 55 k. nặng quá. Như tuần rồi Kim-hoa-tân đi không thiệt tình về nước rút ăn Hồng-đô một cái đầu tuần nầy đổi nài thử coi ra sao? Kim-lợi được đủ cũng có thể trông cậy được Nam phước long tuần nầy khó lòng ăn nổi Nam-kim.
Tôi bàn : Nam-kim nhứt
Kim-hoa-tân và
Kim-lợi nhì
ăn ngược : Kim giao-tiêng

ĐỘ THỨ TƯ
Phần thưởng Lavent
Độ nhứt Double Event
Độ chấp 1500 thước — Ngựa ta hạng C 3 và 4 tuổi

Kim phi long	38 —	
Nam phuoc long	49	
Mun	44	
Bach kim long	26	
O dong	40	
Princesse	37 —	
Max Linder	47	
Nam kim	55	
Kilkerley	31	
Huynh hoa	31	

Agenda 25 kilos forfait. Kim giao-tiêng 37 kilos forfait, Dam-vân 27 kilos forfait. Princesse và Max Linder đi độ nầy đã chắc gì ăn nổi Mun, hoặc đã thời may của ông Huyện Thân nó sẽ được kết quả cái Double Event hoặc Max Linder × Đạm-anh. hoặc Princesse × Đạm-anh chắc số tiền cung không là bao. Kilkerley được đủ, mà chở 31 kilos nó dễ sự đám trên tôi đã nói.
Tôi bàn : Mun nhứt
Ecurie d'Avot nhì
ăn ngược : Kilkerley

ĐỘ THỨ NĂM
Phần thưởng Hirondelle
Độ chấp 2000 thước — Ngựa lai từ 4 tuổi sắp lên

Huynh hiêu	28	
Sans Atout	63 —	
Roseiad	36	
May Flower	32 5	
Reine Lumière	58	kilos forfait.
Diamant	30k 5	forfait.

Độ nầy sợ Norton ăn không được kim tiên chở nhẹ, được đủ nó ăn Norton được tiền Cui chừng Alsaska đi từ-tế cũng có hi-vong.
Tôi bàn : Kim tiên nhứt
Norton nhì
ăn ngược : Alsaska
DOUBLE EVENT
Nhứt chắc : Nam kim
Nhì chắc : Ô hùng.
Thử đánh Double Event
Mun × Ô-hùng
Thân-Công

ĐỘ THỨ SÁU
Phần thưởng Aviatrice
Độ nhì Double Event
Độ bàn 1500 thước — Ngựa ta hạng C. 4 tuổi sắp lên

Nữ kim long	(400$)	39 5
Rayonnant	(200)	39
Ô nang	(200)	35
Vang huynh	(200)	33 —
Hong thoi hoa	(450)	41
Dragon noir	(250)	38 —
Hercule	(200)	36 —
Royale	(350)	39 5
Ô hung	150)	35 —
Dam anh	(250)	39
Dam voi	(300)	40 —
Belle Haleine	(300)	35 5
Vinhlong	(200)	36.5
Hong phuoc thanh	32	kilos forfait

Độ nầy con Đạm-anh có hy-vọng hơn hết vinô chở 49 k los. còn ăn nổi đám nầy, hưởng gì nay chở 39 kilos, nó chỉ sợ Đạm-voi, nhưng không lo Đạm-voi đã mệt rồi đi hôm tuần rồi 3500 thước, sức đã giảm. Rayonnant đi hầm nước thì độ nầy không làm gì. Coi chừng Ô-hùng chở nhẹ. Vang-huỳnh chịu đi cũng trông cậy được.
Tôi bàn : Đạm-anh nhứt
Ô-hùng và Royale nhì
ăn ngược : Vang-huỳnh.

ĐỘ THỨ BẢY
Phần thưởng Fed
Độ bàn 1500 thước Ngựa ta hạng C. 3 tuổi

Dam do	(350$)	37 5
Norton	(35)	39 —
Charmoise	(150	29 5
Thoai ba	(150)	29.5
Kim tiên	(250)	33.5
Almaska	200	31.5

Độ nầy sợ Norton ăn không được kim tiên chở nhẹ, được đủ nó ăn Norton được tiền Cui chừng Alsaska đi từ-tế cũng có hi-vong.
Tôi bàn : Kim tiên nhứt
Norton nhì
ăn ngược : Almaska
DOUBLE EVENT
Nhứt chắc : Nam kim
Nhì chắc : Ô hùng.
Thử đánh Double Event
Mun × Ô-hùng
Thân-Công

Thương-mãi bổ-toán chi nam

Là sách dạy làm sổ sách nhà buôn, nhà kỹ-nghệ, nhà làm ruộng v. v. Do ông Comm. tốt-nghiệp trường cao-đẳng thương-mãi viết bằng quốc-ngữ có cả chữ Pháp rất rõ ràng để dạy làm sổ sách cho đúng luật nhà buôn lại có cả cách thơ từ giao thiệp của nhà buôn với nhà băng, sở Bưu điện, nhà máy, xe-hỏa, ấu bay v.v Cô ấn hình vẽ đề dạy lấp đầm may cuốt và lối viết quốc-ngữ tắt. Sách in đẹp, giấy tốt giấy ngót 400 trương. Giá đặc biệt 1 $50 Mua lẻ mua sỉ do nơi xuất bản như vầy: Nhà-in Thư-Quán 104, Hàng Gai Hanoi.

NHỚ XEM

«Thần Lương-Tâm» một bộ tiểu-thuyết rất hay đăng bên trương 4.

Tiếp chuyện với một nhà doanh-thương

(Tiếp theo trương nhứt)

Chúng tôi mỉm cười, rồi ông C. H. nói tiếp.

— Mà những quan nghề ấy phải là tay lực sĩ nữa. Tuyển có 1000 cu-li xe đề ăn-sĩ mà có những... một vạn ba ngàn người đến dự thi. Đó là nói riêng có thành-phố Chicago mà thôi. Thực thái nghiệp đã đến thế, theo ý các ông đã sang kinh tế cuộc thì nay, thì các ông muốn cứu một số trí thức thất-nghiệp trong một hạn nữa nam.

Các quan nghề đề cu-li xe rồi, bên được một cái xe, kéo trong đầu xảo kiếm được bao nhiêu, được phép bỏ túi hết, chớ không đến nỗi bỉ cai-xe xén dầu, xén đuôi như ở bên ta. Các ông cu li ấy cũng quần áo đúng mốt, đội mũ, đi giày, như các ông ngồi rên xe. Có điều là các ông không bị khinh rẻ như hạng «ngựa người» ở ta. Chánh mấy tôi đã được mục kích một việc phải làm cho tôi cảm động chuyện xe vừa đỗ trước một hiệu «ô-ten», một bà quý phái cũ deo đầy kim cương bước xuống, trả tiền xe, rồi vào hiệu ăn; lúc ấy hẳn anh cu li cũng bị kiền bỏ bung, bèn theo chân vào ăn, tính có, bà quý phái ấy với anh cu-li, nghỉ ăn cạnh nhau, cùng nói chuyện rất vui vẻ. Ăn xong, ôm nhau nhảy dâm, không ai cần nghỉ đến việc lúc nầy: kẻ ngồi trên xe, kẻ lam ngựa kéo.

Nếu bọn Cân-long sang MỸ

Nhân nói đến cảp ấy vào «Ô-ten» ăn, ông C. H. không quên nói qua cho tôi biết cách xếp đặt, trong các ô-ten «kêng» ra sao:

Vào hiệu ăn, không có bồi hầu như các ô-ten lây, hễ gọi hầu xăng lấy bát đũa, mỗi ăn cho như các hiệu cao lầu lâu. Trước hết ngài phải đi lấy lấy một cái mâm con, rất nhẹ, đã có cả một gói đũa cái dia, phước-sét, dao... Ăn món gì, thì ngài đi lấy lấy; đã có một gian sang bày đủ các dĩa món ăn, trên mỗi ngăn lại có đề giá tiền. Ăn xong, đến cứ để 1 cái mâm, ngài bưng cái mâm ấy ra chỗ tính tiền có một cô nhìn qua xem mấy dia, tính tiền rồi đưa cho ngài một cái vé, khi ra về, đi qua chỗ trả tiền ngài đưa vé ra trả tiền.

Tôi đã đi ăn nhiều lần, và lần nào tôi cũng để ý xét xem lần ấy Mỹ có giải bằng các ông «công-tử cân-long» ở Hà-thành đi ăn cao-lầu rồi lại bỏ bớt đĩa vào túi «bu đờ xuy» để khỏi phải trả tiền. Nhưng không, nước Mỹ không được hân hạnh sanh ra hạng người ấy. Nếu muốn ăn gian trong các ô ten Mỹ thì dễ lắm. Ta cứ việc ăn một mâm đầu lấy thực nhiều món ăn no nê, lúc ra, người ta đưa cho ta cái vé trả tiền, ta cứ bỏ vào túi, trong lúc đông người, ta lại lén vào, vờ như người khách mới vào ăn, lại lấy một cái mâm mới, lấy đó 2 đĩa ăn, xong rồi lại ra lấy vé trả tiền; lần nầy tôi đã, ta sẽ dùng cái vé, vé lần đầu thì ta vứt đi. Ta cứu, miễn là phải đưa ra cái vé trả tiền là đủ. Làm lối ấy, có phải là ăn những hai lần mà chỉ trả có một lần mà lại trả thật ít. Trong các ô-ten Mỹ xôn xao, kẻ ra người vào tấp nập trông nom sao xiết. Vả lại họ tin ở dân trí nước họ không đến nỗi đến mạt lắm nên chẳng cần phải cho người trông nom cản thận.

Cứ xét như một điều nầy, thì tôi biết rằng trình độ họ cao hơn ta nhiều. Dân thất-nghiệp nhiều lắm, đói lắm, mà họ có thêm đồ tối đi «ăn cao-lầu» như các «công-tử cân-long» bên ta. Nếu họ muốn làm điều phi phạm thì họ cứ việc tổ chức thành đảng ăn cướp hẳn hòi, làm tiền bằng những cách ghê gớm, chớ lối ăn gian và ăn cắp vật họ không thèm.

Câu chuyện phiếm của ông C. H. với tôi còn kéo dài ra mãi. Ta về, tôi phương phá trong trí bao nhiêu chuyện Mỹ mà tôi tiếc chỉ mới có thể thông thuật được một phần để hiến các độc-giả.

P. V.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm soát Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

26, đường Chaigneau -:- SAIGON

CHO VAY: có thể nhà, phố ở thành sau nầy:

Saigon-Cholon — *Cantho* — *Mytho* — *Bentre-Bienhoa* — *Nam-Vang* — *Sadec*

Xin viết thơ ngay hay là đến thương nghị với
HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM ở SAIGON, PHNOMPENH.
Hội vui lòng tiếp rước và trả lời. Giấy tờ làm mau mắn và tin nhiệm.

Giấy tin... ...tin nhiên

Hôm kia tôi 10 giờ, một anh bạn đa dân mạt, ti nit ở đường sau tiệm cơm nọ, ở Đề-Thám, giỡn với cậu con người chủ tiệm Hai bên chèo kéo xao không biết mà một bình nước sôi đổ xuống lom cậu bé kia bị phỏng rất nặng con anh lính cũng bị phỏng chút ít.

Long-điền-hương tấp vào biển Thái-bình-dương nhiều quá

Mấy lúc sau nầy, người ta không hiểu long-điền-hương (ambre) ở đâu trôi tấp vào bờ biển Thái-bình-dương, gần thành San Francisco nhiều quá. Mỗi lần nước lớn là tấp vô bờ không biết bao nhiêu. Mọi người thất nghiệp mỗi tìm thấy của qui ấy, lấy về đem bán tế lợi ra gần 20.000 đô-la Mỹ.

Từ ngày ấy tới nay thiên-hạ rủ nhau ra bờ biển Thái-bình-dương để vớt long-điền-hương chẳng khác nào như đi tìm vàng lúc xưa.

TẠI PHỐ HÀNG DẦU

Cậu François Minh con trai bác-sĩ Chính dùng súng 2 lòng tự tử

Hà-nội. — Trưa 11 Avril vừa rồi, trong nhà số 26 phố Hàng-dầu, ngồi nhà ba từng lộng lẫy và cao nhứt phố, đã xảy ra một tấm kịch cậu François Lê-văn-Minh, 21 tuổi, con trai bác-sĩ Lê-văn-Chính, đã dùng súng hai lòng bắn vào ngực tự-tử.

Hồi 9 giờ sáng ông bà Lê-văn-Chính đi ô-tô lên Lạng-sơn có chút việc. Ở nhà chỉ Félix Lê-văn-Thọ và hai vợ chồng cậu François Lê-văn-Minh.

Đêm kia, cậu Thọ đi chơi cả đêm, nên sáng qua cậu ngủ nhà ở từng dưới — cho đến 9 giờ sáng mới dậy. Vợ cậu Minh ngủ trên từng thượng, cũng xuống nhà dưới từ sáng Hơn 9 giờ, cả nhà bị sửng-sốt vì một tiếng nổ to. Cậu Thọ ngờ là một cái lốp xe cao-su nổ ở ngoài đường Rôi cả nhà cứ yên trí thế cho đến trưa.

Đúng 12 giờ trưa, bữa cơm tới mà thằng nhỏ đi mời cậu Minh vào phòng ăn. Nó không thấy cậu ta đâu, nó bèn lên tìm các phòng ở tầng nhì và tầng thượng. Trong những phòng mở cửa, nó cũng không thấy cậu Minh. Chỉ còn một phòng ngủ của bác-sĩ Chính ở giữa tầng nhì. Đi sang phòng nầy, phải qua một phòng giấy. Cả hai phòng đều đóng cửa kín-mít, khóa chặt: xuống nhà dưới, thằng nhỏ nói với cả nhà như thế.

Cậu Thọ sanh nghi.., rồi tự nhiên cậu giựt mình, nhớ đến tiếng nổ hồi nầy. Cậu liền bắt thang trèo lên hết tầng hai, đi đến phòng ngủ của bác-sĩ Chính: cửa phòng khóa. Nhìn vào trong, qua một cánh cửa kiếng cậu thấy François Minh nằm bất động trên giường, hai chơn buông xuống sàn lầu ngực và quần dãy những máu, ở bên cạnh chơn lại có một khẩu súng hai lòng.

Cậu Thọ biết ngay là em mình đã dùng súng tự tử liền xuống nhà dưới sai người đi báo.

Lập tức ông cò Hàng-trống cùng với những viên-chức tùy tùng tới nơi làm ăng-kết và khám-nghiệm.

Người ta thấy François Minh nằm ngửa, hai chơn thẳng, hai tay để dọc theo mình, mặt hơi ngửa lên, hơi thở yếu ớt, mắt lờ đờ, miệng lưỡi bắt đầu tê-liệt, nói không ra hơi. Ngoài ra, thân thể cậu ta vẫn còn mềm mại, chưa cứng lạnh.

Cạnh bên cậu, có một cái ống bằng giấy, trong đó có 2 viên đạn, viên thứ nhứt đã bắn ra rồi, viên thứ nhì còn nằm trong ống. Cả hai viên đều thuộc về thứ súng hai lòng.

Cạnh bên cái ống giấy, có một cái ống thuốc nhỏ, trong đó có 2 viên thuốc, viên thứ nhứt đã nuốt rồi, viên thứ nhì còn nằm trong ống. Cả hai viên thuốc đều thuộc về thứ thuốc độc cyanure de potassium.

Cạnh bên cái ống thuốc, có 2 tờ giấy viết tay, viết bằng mực đen, nét chữ rõ ràng, viết cả hai mặt giấy, viết bằng quốc-ngữ, nói rõ ràng cậu François Minh tự-tử vì lẽ gì, và cả hai tờ giấy đều có ký tên François Minh.

Tờ giấy thứ nhứt viết: «Tôi muốn tự-tử vì tôi không muốn làm điều phi phạm thì họ cứ việc tổ chức thành đảng ăn cướp hẳn hòi, làm tiền bằng những cách ghê gớm, chớ lối ăn gian và ăn cắp vật họ không thèm.

Câu chuyện phiếm của ông C. H. với tôi còn kéo dài ra mãi. Ta về, tôi phương phá trong trí bao nhiêu chuyện Mỹ mà tôi tiếc chỉ mới có thể thông thuật được một phần để hiến các độc-giả.

P. V.

Cây mới Việt-Nam

Ánh sơn nói giống Lạc-Hồng.
Nẩy nẩy nội hóa xả-bong nước minh.
Chất lâm chỗ tạo rất tinh,
Giặt ra nhiều bọt, không nồng, ít hao.
Giá buôn giá bán thấp cao,
Đáng cần dùng đính nhất sao chẳng sai.
Dân phân chất bẩy mươi hai,
Bụi-trương nguyên tánh-tỉ ai sánh bằng.
Đã trinh y không ngán xem,
Mấy phen bằng chứng bạn khen rõ ràng.
Không chất độc, không xót không nồng.
Dùng nhiều cho mấy, không phỏng da tay.
Thường dùng tắm gội càng hay,
Thơm tho nhuần nhã vật chi sánh cùng
Đả điều lấy uế sát trùng,
Vệ sinh sạch sẽ chất trung đủ điều.
Công phu nghiên cứu tinh thông.
Giặt đồ không nước không tanh lại bền.
Đồng bào xin hỏi chớ quên,
Giúp nhau nội hóa đừng nên cơ đồ.
Người minh văn-hiến từ mô,
Chẳn hưng ta phải tiến đồ cạnh tranh
Sao cho ương trợ nội danh
Đồng bào xin nhớ trợ hành giúp nhau,
Anh em nghĩ lại trước sau
Lợi mình chớ để sang giàu cho ai.
Họ ăn hộ lại chê bai,
Ét đường chẳng biết sánh vai theo người.
Xà-phòng nội hóa tốt tươi,
Có dùng mới biết, không nên phụ phòng.
Giúp nhau kia hỡi đồng-bang!

Tin mừng

Tôi mới hay tin rằng chu tôi là M. Trần-văn-Thế, hương hào ở Bình-xuân (Gò-công) đính lễ vu qui cho cô Trần-thị-Cội, ngày 11, 12 tháng 3 Annam.

Vì công việc buôn rảng nên tôi không thể về chúc mừng, vậy xin có vài hàng chúc cho đôi vợ chồng mới trăm năm tơ tóc.

TRẦN-VĂN-CHẤN.

Một cái tủ để trong buồng giấy bị phá một lỗ kiếng Thì ra chính cậu Minh đã đập cái kiếng ấy ra để lấy đạn trong tủ, một viên đạn «chevro ine»

Cậu Minh tự-tử, như sau nầy:

Sau khi lấy đạn trong tủ, cậu đi đến chơn giường, một cái giường kiểu tân thời, thấp xệt, cậu dựng khẩu súng lên, cho đầu súng chỉa vào ngực, rồi lấy chơn ấn cò. Súng nổ, viên đạn bắn trúng tim những viên đạn ghém phá tung trong ngực làm bật cả một mẩu xương sườn xuống sàn lầu.

Cậu Minh bỏ học trường Lycée Albert Sarraut đã hai năm nay. Cậu có dân Tây. Đến tháng Juin sắp đến nầy, cậu phải ra linh.

Cậu Minh chết đi, có để lại hai lá thơ: một lá cho cha mẹ và một lá cho vợ. Trong những lá thơ ấy, cậu nói đại ý khai rằng vì chán đời nên cậu phải quyên sanh.

Vợ cậu mới ở cử được 1 tháng nay.

Người nhà đã đánh điện-tín lên Lục-nam báo cho ông bà Chính hay tin đau đớn ấy.

PHAP HOA VIỆT TỪ THƯ ĐẠI
法華越辭話
Số 138
SOẠN-GIẢ: Cao-minh-CHIỂM, Trần-trọng-HẠP

C — Cau.

Cautère : chích, chước (thuốc cứu, thuốc đốt, dầu, vít, cứu, vít đốt).
C'est un cautère sur une jambe de bois : vô hiệu lực chi được (thuốc không tốt, không có công hiệu).
Cautérisation : chích, chước (sự cứu, sự đốt).
Cautériser : chích chước (cứu, đốt).
Caution : 1 bảo chứng nhơn (người bảo ấnh); 2 bảo chứng, đỡm bảo (sự lam chứng, sự cam đoan).
Se porter se, faire caution : tác bảo (đứng bảo lãnh cho người nào).
Cautionnement : 1 bảo chứng (sự bảo ấnh, sự lam chứng); 2 bảo chứng kim (tiền đặt cọc, tiền thế chơn tiền đăng khô).
Cautionner : 1 bảo chứng (lãnh chịu, cam đoan); 2 phó bảo chứng kim (giao tiền đặt cọc, tiền thế chơn).

C — Cav.

Cavalcade : 1 kỵ hành du lãm (cỡi ngựa đi chơi); 2 kỵ đội (đam cỡi ngựa).
Cavalcadour : hoàng tộc chi chủ mã quan (chức quan coi việc tại tào-ngựa của hoàng-tộc).
Cavale : tận mã (ngựa cái).
Cavalerie : kỵ binh, mã đội (lính mã kỵ, đội lính mã kỵ) — danh từ quân sự.
Grosse cavalerie : trọng kỵ binh (lính mã kỵ có mang súng nặng).
Cavalerie légère : khinh kỵ binh (lính mã kỵ mang súng nhẹ).
Cavalerie de ligne : chiến liệt kỵ binh (lính mã kỵ sắp hàng chỗ chiến trận).
Cavalier : 1 kỵ mã giả (người cỡi ngựa); 2 kỵ sĩ (lính kỵ, quân kỵ); 3 võ sĩ (kẻ giỏi nghề võ); 4 công-tử, mỹ thiếu niên (bực công-tử, tuổi nhỏ bảnh lảnh); 5 qui phu nhơn chi tùng giả (bọn tùng giả của người đàn-bà sang trọng); 6 kỵ-tử (con ngựa cờ tướng); 7 đại bức chi chỉ (thứ giấy kô lớn, kô rộng).
Cavalier : 1 phòng tự (bỏ công lung, xốc xược).
Plan cavalier : kiến trúc vật quơn lầm đồ (bản họa đồ thâu hết các sự kiến trúc vào trong).
Cave : địa quật (hầm dưới đất); 2 quật trung chi tửu (hầm để rượu, kho rượu); 3 tửu đàm (lu đựng rượu); 4 đồ kim (tiền đặt cọc mà đánh bài).
Avoir une bonne cave : hữu hảo tửu (có rượu tốt, rượu ngon).
Cave : ao hình (sũng sẩu, tóp vô, cộp vô, trồm vào).
Veines caves : môn mạch, đại động mạch (mạch máu lớn).
Caveau : 1 tiểu quật (hầm nhỏ); 2 phần huyết (huyết mã, hồ mộ).
Cavecé : mã hi tác đầu (nói về thứ ngựa đầu đen).
Caveçon : tỉ lậc (khớp ngựa).
Cavee : ao lộ (đường sũng sẩu, đường nhiều chỗ lom).
Caver : quật (xoi đào); hồ chủ [illegible] (đem tiền vốn chống ra trước mặt để đánh bài).
Caverne : 1 động (hang đá, chỗ hũng, hang hỏ); 2 sào huyệt (hang ổ).
Une caverne de brigands : đạo tẩu phi huyệt (hang ổ quân trộm cướp).
Caverneux : đa huyệt (nhiều hang, nhiều bộng).
Voix caverneuse : trọng trược chi thinh (tiếng rầm).
Cavité : khổng (hũng, bộng).
Cavité des yeux : nhãn khuông cố (xương khuông con mắt).

(Còn nữa).

HỒI THỞ HỘI HẦM

nguyên do là ở nơi bộ phận lửa hoa không được mạnh. Một viên grain de Vals uống trong buổi cơm tối, ban đêm sẽ thấm vào trong gan, bao tử và ruột, và làm cho nước da trở nên trong lợi thở thì thanh sạch.

PHÒNG QUẢNG-CÁO và Trường xe hơi
Lấy giấy xe hỏ 25$—Xe lớn 35$
Học mau — Giá rẻ
TRỊNH-HƯNG-NGẦU.
95 bis, rue Lagrandière, Saigon.

RƯỢU BẠT HẢI GET
PIPPERMINT GET
rượu cay uống để mát, mà vô mất khan tiếng.

Tirage 2309
Saigon, le 20 avril 34

NẾU BỆNH HỌ

LÀM ĐAU RỨT NGỰC...

Không bao giờ ta muốn bệnh họ ngay lập tức. Trước hết bị phát lạnh, nóng đầu, ngạt mũi. Trước thình thoảng họ khan và tiếng, sau lâu dần thành ra ho ra sự cả ngày, sương sớm đi ra nhiều và kỉ.

Hơ các người mà e mình cảm, bệnh họ sẽ mau đỡ lâu khỏi, chốn, các người nên có sẵn chữa ngay lập tức: uống thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" ngày đi. Các ông lương y cho là chữa bệnh họ thì chỉ có thuốc ấy là kiến hiệu nhất, hơ nặng cuối đây.

Chúng tôi không kể nói nhe nhảng đâu. Các người hãy đọc mấy câu này của ông G. Locomte (Deville, Ardennes):

« Tôi dùng thuốc ngọt xứ Vosges đã mười ngày nay. Ngày từ mấy hôm đầu, tôi đã thấy thuốc đó kiến hiệu một cách ta lùng quá. Nay tôi được dễ chịu lắm, ho đã sắp tan, ngủ yên ổn trước. Vì vậy trong ho tôi ai cũng dùng thuốc ngọt "Cazé" cả.»

Coi như vậy, các người thử nghĩ mà xem: thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" đã kiến hiệu cho nhiều người khác sao tôi không kiến hiệu cho các người?

Hoặc các người mắc bệnh ho sổ mũi, hoặc bệnh ho dòm, hoặc bệnh hen, nghe như gió thổi trong phổi và ho cả ngày: uống ngay thuốc ngọt "Vosges Cazé": chỉ có thuốc đó làm cho đỡ ngay.

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu thuốc chế, hay tại hiệu:
CAZÉ Pharmacien 98 rue Faubourg St-Denis PARIS

THUỐC
«VÒNG CẨM-THẠCH»
RẤT THƠM NGON

Đăng lại U.C.I.A. vừa phát-mãi thứ thuốc là hiệu «AIKE (Vòng Cẩm-thạch) hết sức thơm, vừa ngon, giá bán rất hạ, mỗi hộp 20 viên mà chỉ bán cho ở tại thuốc

Tin tàu tới

Ở Phap lại
Le Bernardin de St.-Pierre 26 avril (M. M.)
L'Athos II 30 Avril (M.M.)
Forbin 7 mai (C. R.)
Le Cap Tourane 12 mai (C.R.)

Ở Bac và Trung-kỳ về
Le Kouangsi 25 Avril (M. M.)
Le Dalny 28 Avril (C.R.)
Le Cap Varella 28 Avril (C. R.)
Le Claude Chappe 28 Avril (M. M)

Ở Trung-hoa về
Le Chenonceaux 27 Avril (M.M.)
Le d'Arlagnan 11 Mai (M. M.)

Ở Singapore về
Le G. G. Van Vollenhoven 24 Avril (S. A. M. I.)

Tin tàu đi

Qua Phap
Le Kouangsi 28 Avril (C. R.)
Le Dalny 2 Mai (C.R.)
Le Chenonceaux 29 Avril (M.M.)
Le Cap Varella 2 Mai (C.R.)

Ra Trung Bac-ky
Le Claude Chappe 1er Mai (M M.)
Le Bernardin de St.-Pierre 29 avril (M.M.)
Forbin 11 mai (C. R.)
Le Cap Tourane 15 mai (C. R.)

Qua Tàu và Nhựt-bổn
L'Athos II le 3 mai (M-M.)

Qua Singapore
Le G.G. Merlin 23 Avril (S.A.M.I.)

Giá lúa gạo bắp

Tại Saigon ngày 19 Avril 1934.

Gạo (*Chưa kể tiền thuế, bao lấy luôn—Mỗi tạ 60 kí-lô 700*)

Gạo số 1, 25% tấm	từ 1.78 tới 1.80
Gạo số 2, 40% tấm	từ 1.68 tới 1.70
Gạo số 2, 50 tới 55% tấm	từ 1.60 tới 1.65
Gạo lức 5% lúa	từ 1.43 tới 1.46
Tấm số 1 và số 2	từ 1.47 tới 1.50
Tấm số 3	từ 1.05 tới 1.10
Cám trung	từ 0.50 tới 0.60
Cám gạo lức	từ 0.20 tới 0.30

Lúa (*Chở đến nhà máy Cholon, bao lấy luôn— Mỗi tạ 68 kí-lô*)

Lúa xay gạo thượng hạng	từ 1.28 tới 1.26
Lúa xay gạo số 1	từ 1.18 tới 1.20
Lúa số 2, 40% Nhựt-bổn	từ 1.13 tới 1.15
Lúa số 2, 50 tới 55% Java	từ 1.08 tới 1.10
Lúa xấu	từ 1.02 tới 1.07

Bắp đỏ (*Bán tại Cholon 100 kí-lô, giá tháng 4, 5— 43.20 & 43.25*)

CHUYỆN LÝ THÚ

Một ông quan tỏa chơn chánh

Nhờ chồng hồi hai mươi năm về trước, tại tòa Thương-hải, có xử một vụ đứa ở kiện chủ nhà, mà ông Tòa là em ruột của người bị kiện.

Tại Thượng-hải, có ông Bành-Hồ tay giàu có, mà hay lường công đứa ở, hễ ở gần đầy năm mãn hạng, thì ông kiếm đủ chuyện mà lật nợ, hoặc bắt thường đồ bể, hoặc bắt lỗi làm việ không nên thân, cấp tiền công có khi chẳng trả đồng nào, lại còn đánh đập là khác.

Bành-Hồ, có mướn một đứa ở thang tên là Kiều-Nhị, ở được hai mươi ngày ông kiếm chuyện mà đuổi, Kiều-Nhị đòi tiền công ông không trả, ông nói rằng: mầy ở tháng mà không đủ, nửa chừng mầy thôi thì bỏ.

Kiều-Nhị không nghe đòi tiền công 20 ngày. Bành-Hồ nổi hành hung rượt đánh, vì bổn tánh ông thường như vậy.

Ức lòng Kiều-Nhị, đến quan mà thưa. Ngày kia có trát đòi Bành-Hồ sáng đi hầu tòa, vì có tên Kiều-Nhị kiện.

Bành-Hồ được trát, tối lại nhà em là Bành-Hải là quan tòa sáng xử vụ ấy.

Bành-Hồ tới nơi anh em mừng rỡ chuyện trò; một chập lâu Hồ nói với Hải rằng: Mai đây có vụ thằng Kiều nhị kiện anh, vậy em xử giùm cho anh đươ.

Bành-Hải hỏi: Nó kiện anh về khoản gì! Hồ nói: Nó cáo gian nổi ở với anh không chịu trả tiền công, lại đánh đổi nó.

Hải hỏi: Anh không đánh nó mà anh có trả tiền cho nó, lúc ấy anh có chứng cớ không?

Hồ nói: Có hai người.

Vậy thì anh có lý lẽ anh anh không nói trước với tôi mai tôi cũng xử cho anh được kẻ, vậy anh an tâm về nghỉ sáng đi hầu có em xử ho.

Hồ mừng về nhà, coi thế lư đã làm. Sáng ra tòa kêu lên cáo, và hàng cớ ai bên, tòa dạy mấy người chứng ra ngoài, rồi bắt đầu hỏi tiên cáo là Kiều nhị.

Chủ thưa chủ chủ về việc gì?

Nhị bẩm: Bẩm quan lớn, con thưa con đến mướn mà không chịu trả tiền lại đánh đuổi con.

Chủ hỏi bao lâu chủ chủ còn thiếu bao nhiêu?

— Bẩm quan ông chủ mướn con một tháng, song con ở được hai mươi ngày chủ con nói con làm biếng, không trả tiền lại đánh con nên bỏ hai bạt tay và đuổi đi; con đòi tiền ở 20 ngày mà ông chủ không trả.

Vậy hồi đó có ai thấy không?

— Bẩm quan con có hai người chứng.

Đòi chứng tiên cáo vô hỏi người thứ nhứt, cũng khai y lời của Nhị, hỏi chứng thứ hai cũng khai y lời của người chứng thứ nhứt. Hỏi chứng bị cáo, chủ có hỏi con với hai đứng không.

— Thưa không mà chứng con là đứa ở.

— Cho có thấy chủ chủ trả bạc no tiền Nhị không?

— Bẩm quan chủ tôi có trả tiền công là hai chục ngày cho Nhị rồi.

— Chủ có thấy chủ chủ đánh đuổi tên Nhị không? Nó bằng lòng thôi hay là chủ nhà đuổi nó.

— Nhị bằng lòng thôi, mà chủ con không có đánh đuổi nó bao giờ.

Hỏi chứng thứ nhi của bị cáo, thì cũng khai y theo lời khai người trước.

Quan tòa phán: «thôi để cho 15 phút thì sẽ xử» Quan tòa vô phòng nghỉ ăn. Hồi lâu chuông đồ ren ren. Quan tòa ra xử, tuyên án rằng: hai người chứng của bị cáo, những lời khai chứng no tòa không nhậm, là vì đều ở không được làm chứng cho chủ nhà, và xử bị cáo phải trả đủ tiền công cho tiên cáo, và trả thêm một tháng tiền công thiệt hại vì đã bỏ ngang xương, mà không cho hay trước, còn chuyện đánh không tang tích tòa không xét và dạy bị cáo phải trả hết tụng lệ.

Bành-Hồ sắc mặt hầm hầm, coi giận dữ.

Tối lại Bành-Hồ qua nhà quan tòa mà trách rằng: sao hôi hôm anh có hỏi trước với em, em hứa xử cho anh được, sao hôm giờ em bình thường kiện-Nhị mà xử anh thất, em không nghĩ tình anh là cố nhực sao?

Bành-Hải trả lời rằng:

— Hôi hôm anh nói em nhớ mình em người hành lý cơ quan đặng, nay ra giữa công đường tiên cáo đó nạ, thì lý của tiên cáo có, mà về phần anh thì vô lý, e liêu theo lẽ anh thì thấy cuối sao. Anh anh trả hem sao không anh cố nhau [illegible] anh hiểu [illegible] em phải vì anh [illegible] xử thì do [illegible] bây giờ ai là em ruột anh, anh con một thằng, song con ở được hai mươi ngày chủ con nói con là bị cáo, chớ là tình riêng, vì anh em sao được, bởi là làm ở thì phải công bình, cho đau phải tình anh em; lấy heo nhà thì ngày ra tốt em là tốt, về nhà em là thuộc trong tham lộc.

Bành-Hồ nghe em nói một hồi rồi lên ra về, coi có ý mắc cỡ, từ đó tới sau Hồ không có làm theo mướn gì nữa, hễ mướn thì trả tiền mà lại ở từ tế với đứa ở. Ấy vậy nhờ quan tòa chánh trực, hòa được một người độc hiểm với tôi đó, cũng là cái gương sáng soi trong xã hội vậy.

Thượng-Nguyên thuật

Kinh cáo độc-giả

trường trái gần mới nay, chúng tôi đã bước đi mới khoản khá đài trên con đường rải-cách.

Từ khi cải-cách đến giờ, ngoài số độc-giả hàng năm đã cùng quen biết với bổn báo lâu nay còn mới số bạn đã cậy gửi mua gởi thơ tới khuyến lẻ hoặc tự cổ-động giúm cho tới đã số độc-giả mới mỗi ngày một tăng lên.

Chúng tôi không biết dùng lời lẽ gì cho xứng đáng để muốn tạ ơn làng bạn đọc.

Nhơn nhà in chúng tôi có bán rất nhiều thơ, tuồng, truyện chúng tôi liền nghĩ ra sự tặng sách cho các bạn độc-giả mới.

Vì nao mua bao L. T. T. V. trọn một năm, chúng tôi xin tặng không 12 quyển; mua 6 tháng xin tặng 6 quyển và ba tháng xin tặng ba quyển.

Chúng tôi xin tặng không trong vòng ba tháng mà thôi.

Bạn độc nào ở xa, xin gởi tiền mua bao thêm tiền gởi sách. Những sách sẽ biên cho độc-giả xin kể ra như sau, tùy ý độc-giả chọn lựa.

o Nam-kỳ phong-tục 1 & 2; Thơ Lang Chắt; Thơ Cha mẹ dạy con; Nhơn-điện, nhi-điện; Thi-văn liên đối 1 & 2; Tiết-Đinh-San 4, 5, 10, 11; Tam-quốc 1, 3, 5, 6, 17, 17 au 31; Mộng trung-duyên 1; Thuần-trị qua-giang 1 & 2; Phi-Long 1 & 4-7 & 31; Ngũ-hổ Đinh-lãng 2, 5, 6, 7; Tùy-đường 1 2; Phấn-trang-lâu 7 & 8; Gió đưa đò số 1 & 12; Nhạc-Phi 2, 5 & 27; Tiền cảnh bảo-đảm 2 & 8; Sự tích đức Ấu-châu 1 & 6; Chuyện khái-hoàn; Nữ Tắc; Thiên de bảu-bao.

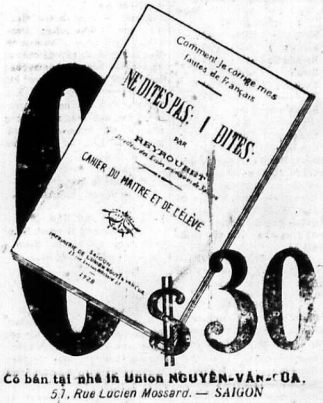

0$30

Có bán tại nhà in Union NGUYỄN-VĂN-CỦA.
57, Rue Lucien Mossard. — SAIGON

Hội Chợ Thủ-Dầu-Một

Hội chợ Thủ-dầu-một sẽ mở cửa vào ngày 28, 29, Avril cho tới ngày 2 Mai. Sẽ cất trên 100 gian hàng trên một miếng đất rất rộng rãi. Hội chợ nầy sẽ là một cuộc đấu xảo các đồ công-nghệ ở trong xứ và trong tỉnh Thủ-dầu-một. Nhiều cuộc vui chơi chưa từng thấy trong các kỳ hội-chợ khác. Nên đến xem cho biết công-nghệ nước nhà được phát đạt đến đâu. Nên đến xem để may trúng được nhiều đồ thưởng rất quí giá.

Hội chợ phước thiện Thudaumôt

Hội chợ Thủ-dầu-một sẽ mở cửa ngày 28, 29 Avril cho đến ngày 2 Mai. Mới cất có sáu chục gian hàng mà số người đến mướn thì gần một trăm nên chỉ hội đang lo làm cho thật rộng lớn đặng cho vừa lòng người muốn làm quảng cáo và buôn bán.

Dù các trò vui như các hội chợ khác như: đá gà, đấu võ tranh võ địch Ping-pong, hát, điều, đờn ca vãn vân lại có thêm một món chơi rất lạ từ hồi trong Tam-kỳ lập hội chợ đến giờ chưa thấy.

Có báo mai sẽ cho độc giả biết món chơi ấy là món chi.

BẢN TRỊ SỰ.

VIN TONIQUE & BI-NUTRITIF

Du Docteur RIF

Vỵ-tanh TỬU
của Lương-y RIF chế ra

Thứ thuốc rượu nầy là mỹ đại bổ ăn cốt cùng là trăm kiến tinh thần, rất bổ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng. Nhưng kẻ tuổi cao khi lực suy đến nỗi thấy ngày xuân đã thêm mỏi, hễ uống rượu nầy vô, thì là tăng cả lên thành đồng một máy mới tốt coi như trẻ, lại mạng hơn xưa.

Cần con nít liệt nhược đau bao, ốm máu, có huyết bạch, có chứng hàng kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm bởi, đa một đỏ sáng, tinh thần trăm hiệu.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây đường Marine số 190-192, Cholon.

Dépôt Pharmacie
France-Chinoise 190-192,
Rue des Marins, CHOLON

NHỨT
trẻ con đặng mở mang,
trẻ con biết đọc trong 60 ngày,
trẻ con thích học trong bước đầu khó khăn.
thì nên mua cho chúng nó một quyển

Tôi đọc nguyên tiếng

Gia mỗi cuốn: 0$20

Có bán tại nhà in Union Nguyễn-văn-Của,
57, rue Lucien Mossard.— SAIGON

BỆNH PHỔI TIẾN
nên dùng thuốc
PULMONIA
điều hòa máu
Giúp thêm sức khỏe
Bổ máu
Bổ phổi
Bổ máu
Bổ phổi
Bổ máu
Bổ phổi

MỜI CÁC PHỤ HUYNH HỌC SANH

Từ khi người Pháp sang qua mở mang xứ nầy thì các ngài đều mến rõ sự ân-nghĩa là sao, nên người thì nới con sang Pháp, kẻ tìm trường ấy trường nọ cho con học, mục đích mong sao con mau-thành tài. Song cũng có nhiều người bất mãn, vì gởi con đi đi học xa có nhiều điều bất tiện, mà còn tìm kiếm trường cao đẳng thì thật là khó khăn.

Nên ông Leuret, cử-nhơn khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sở Cura-tế toàn quyền Đông-Pháp, khi đi điền thuế các tỉnh trong Nam ngoài Bắc còn nhớ lời yêu cầu của các ngài, mà ngay nay đã mở một trường rất lớn ở Hanoi để đem ái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm trở bên Pháp mà dạy luyện cho con em Việt-Nam. Trường nầy tức là trường

Lycœum libre Hong-Bang

tuy mới mở ma niên học «mới» rồi đã có non hai ngàn học-sanh; nào Tàu, nào Nhựt, nào Tây, Ai-lao, Cao-mên, Xiêm-la, Ấn-độ, Trung, Nam, Bắc, ba kỳ đều tới học kể thi cấp-bằng tây (C.E.P.E., B.E., B.E.P.S., B.S., sec. metro.) Người thi cấp-bằng bổn-xứ (B.E.E.I., C.E.P.F.I., D.E.S.P.F.I., Bacc. local) số học-sanh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư nầy được phép mở đến bậc Tú-tài và đầy đủ đủ cách thi, mà qui mô kỷ luật như các trường có tiếng bên Pháp.

Trường ở ngay Hanoi, trông ra ba mặt phố (Jules Ferry, Cathédrale Lamblot) trong một khu đất rộng hơn mọi vạn thước vuông có sân chơi mát mẻ, cây cối um sùm có chỗ cho lưu học sanh *ăn ở ngay trong trường* tiền mỗi tháng 15$00, còn tiền học các lớp như sau nầy.

Enseignement Franco-indigène	Tarif des frais d'études	Enseignement français
1 — Cycle Primaire		1 — classes Élémentaires
a) Cours Préparatoire	1$25	a) Classe de Dixième
b) » Elémentaire	1.50	b) » Neuvième
c) » Moyen (1er et 2e ann.)	2.00	c) » Huitième
d) » Supérieur	2.50	d) » Septième
2 — Cycle Primaire Supérieur français indigène	Tarif	2 — Classes dites de grammaire du Cycle secondaire français
a) Cours de 1re année	4$50	a) Classe de Sixième
b) » 2e année	5.50	b) » Cinquième
c) » 3e année	6.50	c) » Quatrième
d) » 4e année	7.50	d) » Troisième
3 — Cycle secondaire de l'Enseignement local	Tarif	3 — Classes d'Humanités
a) 1re Année	15$12	a) Classe de Seconde
d) 2e Année	16.12	d) » Première
c) 3e Année	17$15	c) Philosophie ou Mathématiq.

Chỗ ăn ở trong trường có hạn, ai muốn ở phải viết thơ xin trước đi.

Monsieur le Directeur du Lycéum libre Hông-Bang -:- HANOI

N. B. — Niên học 1933-34 sẽ bắt đầu vào ngày 1er Septembre hồi 7 giờ sáng

Lớp nghỉ hè rất đầu giảng từ 26 Juin đến 26 Août 1933

Ai muốn có quyển điều lệ thì xin tại nhà in Imprimerie de l'Union Saigon, 37, rue Lucien Mossard.

Niên học mới tới đã có 145 học-sanh trung tuyển các kỳ thi

Elixir tonique ANTIGLAIREUX du Dr GUILLIÉ

La thuốc bổ mỷ-thu đã nổi tiếng từ một trăm năm nay (từ năm 1812) để trị các bệnh do **Mệt uể và Đờm dãi**, sinh ra, nghĩa là các bệnh ở Gan, ở Dạ giày (bao tử) ở ruột, ở tim, các bệnh động huyết, bệnh ngã nước, Sốt, Tê-thấp.

Phải nhớ kỹ tên ký
G. ROCHER, Bào-chế chuyên-môn
PARIS, 22, Rue de Grenelle
Bán ở các tiệm thuốc

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG PHÁP-ANH đã chữa

BỆNH GIANG-MAI

bằng thuốc bánh

SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL trắc có ba thân hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL nầy chữa ngay ở máu. Nó ở các nơi bệnh chứng tồn-tương, có các thứ-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tỳ vị, thuốc nầy là một thứ thuốc trắc hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và tại có công-hiệu!

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại
Préparation du Laboratoire Chimiothérapique & Prises du Théâtre - Angles à Paris

Thuốc SIGMARGYL có bán tại các hãng bào-chế và các thuốc-địa

Mọi thứ
Crème thiết giữ nắng
... phải giữ cho da mặt của quí bà quí cô được mịn màng tươi-tốt, chớ không phải chỉ để cho da, những thứ crème cũ đều
Hãy dùng thứ crème có hiệu-quả
không khô, không nhờn, giữ thơm dịu, tính khiết hoàn
để giữ cho gương mặt của xuân và khỏi ai luôn luôn
Các bà các cô không nên lưu lự nữa hãy dùng thứ

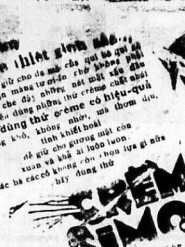

Sách sắp xuất-bản nay mai

«NƯỚC NHỰT MỚI» của tác-giả Nguyễn-Trường, là một quyển sách khảo-cứu đã các văn-đề thuộc nước Nhựt từ khi duy-tân đến nay, lại tiếp theo quyển «Lữ Trung ký-sự» đã xuất-bản trước; trong có một thiên nói về cái «mim-cười» của dân-bà Nhựt rất thú-vị. Sách đương in kiểu đẹp, bìa tốt, giá rẻ. Ai muốn đăng quảng-cáo về sách, mua ai và mua lẻ xin gởi thơ cho tác-giả: M. Nguyễn-Trường Sanghra Mosay (Bentre)

NGẬM MỘT HƯỚN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau đớn giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

Ấy là một thứ thuốc thần hiệu lắm ĐỂ MÀ TRỊ các chứng bịnh ho lao và lức ngực.

THUỐC HƯỚN

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

ĐỀN GHE HIỆU «HỦ-HỎA» CỦA DU-QUOL CHẾ TẠO RA

Thứ đèn ghe nầy của Đức chế ra rất cách tinh xảo. Cầm những kiểu đèn thiết lối mà lại bền, chắc chắn đúng được lâu. Thứ đèn ghe nầy không gió mưa gió chi hết. Dùng lâu cũng không sợ rỉ sét. Nó sẽ sự tốt của thứ đèn cũ mà không có hiệu nào sánh kịp. Giá tiền lúc kinh tế khủng khoảng gây quí ngài mua thử về dùng sẽ có ý muốn sự thương mại, và rất vẻ hiệu phải theo ý muốn của quí ngài. Đã biết rõ độ tốt lắm, ta nên quí ngài có lòng chiếu cố hiệu-hiệu lắm lắm.

My-Quang & Cie
N° 33 Boulevard Tổng-đốc Phương -:- CHOLON

SÁCH RẤT CẦN ÍCH
cho thầy giáo dễ dạy trẻ em đọc và cho trẻ em dễ học tiếng Langsa

của ông A. CHAMBON
Giám-Đốc sở Học-Chánh ở Nam-Kỳ soạn

CÓ BÁN TẠI
IMPRIMERIE DE L'UNION
NGUYỄN-VĂN-CỦA
37, rue Lucien Mossard
SAIGON

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES
Société d'Exploitation des Etablissements
BROSSARD MOPIN
Kể nghiệp
Sáng lập từ năm 1909
số 3 đường Lucien Lacouture
CHODUI SAIGON

Gạch bông đủ thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm hằng XI-măn đã thử màu và các vật dụng đều ở Pháp quốc lại.

Xin mời qui vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới hiện-hiệu sẽ gởi cho.

Dây-thép đã tắc.
(Adresse télégraphique:) MASACAMO.— SAIGON

VÔ RA THÔNG THẢ
hãng đường L. Lacouture — Chodui.
gần trại lính tập Ô ma

MỘT TRƯỜNG TƯ LỚN
ECOLE PAUL DOUMER
Enseignement primaire—Primaire supérieur
Mở lại n° 107 Boulevard de la Somme -:- SAIGON

Ngày tựu trường: 15 Mars 1934

a) Có lớp dạy pháp văn buổi tối giá tiền rất rẻ cho học trò đi thi các bằng cấp.
1°) Certificat d'études primaires 1$50 mỗi tháng.
2°) Diplôme d'études primaires supérieures ..... 9$00 —
3°) Baccalauréat lớp nầy dạy từng tốp (par groupes).
b) Do ông LEURET Cử-nhơn văn chương Triết-học, cựu Đốc-học trường Lycéum Hông-Bàng Hanoi đứng làm Đốc-học và đích thân dạy pháp văn.
c) Đến Août 1934 ông Leuret sẽ rời tại Saigon trường LYCÉUM LIBRE PAUL DOUMER dạy đi tại Tả-tài tây.
d) Muốn hỏi thể lệ trường xin đến hoặc viết thư n° 107 Boulevard la Somme-Saigon.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm
NỘI HIỆP BỔN NẠC DANH PHÁP
Dưới quyền kiểm soát của Chánh-phủ Đông-Pháp
Vốn 1.000.000 lượng (Thượng-Hải)
và 8.000.000 phật lăng đã đóng tất cả
QUẢNG-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP -:- SAIGON
số 28, đường Chaigneau
Chi-nhánh ở tại Hanoi, số 52, Đại lộ Francis Garnier
Chi-nhánh ở Nam-Vang: số 94 đường Galliéni.

Muốn lập vốn — Muốn lập tư bổn
Muốn dễ dành tiền cho con trẻ ăn học
Thì hãy mua vé của hội VẠN QUỐC TIẾT-KIỆM:
— Vé 1.000 đồng — mỗi tháng góp 5 đồng
— Vé 500 đồng — mỗi tháng góp 4 đồng
— Vé 250 đồng — mỗi tháng góp 2 đồng
Bảng dự vốn: 1. Cuộc xổ số hồi vốn lại mỗi tháng kể từ tháng đến.
2. — Cuộc chia 1/3 tiền lời cho Hội, mỗi khu đông đầng 3 năm.
MIỄN LƯU Ý: *Hội cần dùng nhiều người chắc chắn và sẽ lí đáng quản-lý những nơi mà hội chưa có người thay mặt.*

LUẬN-LÝ TIỂU-THUYẾT — 35 : 29

Thần lương-tâm

của Liêu CHƯƠNG-ĐẠI.

— Chúng bây muốn phân thây hồ thì hãy lội bộ ra Hanoi mà làm. Chúng tao lên trời không đáng chớ nếu bỏ cón ở dưới đất thì đừng trông thoát khỏi tay chúng tao.

— Thôi, trước khi hai ngài muốn phân thây mà thì hãy vào khám đường trước đi.

Liền đó sở cảnh sát vào công đầu đem hai đứa đi ra khám Cantho. Ai ai cũng đều khen cách sắp đặt của Thành-Nam.

Một lão sau, khi ai nấy tính hồn lại thì chàng hỏi ông ba Định rằng:

— Có lẽ cô hai chịu ba Xũi hay chăng?

— Có lẽ như vậy.

— Không! không! có lý nào vậy vì tôi biết tấm lòng của cô hai không thể nào ưng thằng ba Xũi được.

— Chú hãi lại coi, bác không có cần mà, coi nó nói làm sao?

Thành-Nam day lại nhìn cô Nga-Mi:

— Em có nghe phụ thân em nói không? em dám nói rằng em ưng ba Xũi không em?

— Thưa anh, lời cha em nói phải đó.

Chàng chàu mày nhìn hạn tình chung mà rượt tâm đôi đoạn:

— Không có lý nào, em đành lòng nói như vậy. Hoặc là em muốn nói khuất theo bề, xin em cứ nói thật cho anh biết đi.

— Anh ơi! cha em nói thật mà!

Thành-Nam suy nghĩ một hồi rồi nói lớn:

— Thôi anh suy nghĩ rồi, anh không có thể nào tin em được. Không! anh không có thể nào tin em được. Trong hai mươi bốn giờ mà em đành đổi ý, đổi ý-tình sao em? Nếu lòng em ưng, đã em muốn thì...

— Thành-Nam anh ơi, em cám ơn anh lắm! Dưới mắt xanh anh, anh coi không lắm vậy! Anh nói như vậy thật là anh yêu em quá đỗi. Phải! anh nói phải, người mà em thương, bao giờ em dám phụ phàn. Nhưng mà sợ anh sớm mai nầy, cực chẳng đã phải ưng ba Xũi vì tính thế bắt buộc thôi anh. Trong hồi biết bao là hàng sâu vực thẳm, trong sự hên nhơn rằng thế đó anh à! Em xin thề với anh rằng hồn em vẫn ở theo bên tình anh luôn luôn sau khi em sẽ chết!

Lời nói của cô Nga-Mi làm cho ba Định rầm động quá!

— Trời ơi! con tính chết sao con?

— Thưa cha! con mới trả được ơn cha. Cha bảo con phải hy-sanh bạnh-phúc, của con, thời lẽ nào không quyết đoạn cái đời của con.

— Thôi! thôi tôi hiểu rồi (Thành-Nam nói với ông ba Định) con hãm, nào dọa, nào năn-nỉ, kêu gọi lạy lục, bao đã đem đồ cũ ấn kỉ bao-tử phải không bao? Động bao ép duyên con! Nếu có hai ưng là ưng cái chết mà! đâu chết! Ô thôi, có hai gì cho bác đâu mà bắc lo. Ôi! cha có đủ quyền ép con, cha có quyền đem mạng con mà trả nợ.

— Cô Nga-Mi năn nỉ Thành-Nam rằng:

— Em xin anh đừng nói như thế. Em xin lạy anh. Em với cha em có một sự bí-mật. Một ngày kia em sẽ nói vì sao cho anh rõ, bây giờ em xin anh đừng nói năng lời với ba em là người đã làm cho anh điên đảo.

— Chuyện bí-mật à! Anh cũng không cần biết, nhưng anh nghĩ một người chế rượt như bác đây thì có lý nào ép con như vậy? Không thể nào thà lời cho cái quyền lạm dụng quá độ của cha như thế được.

Tức mình quá vì Thành-Nam không rõ.

— Mà em xin nói cho anh hay rằng người ép em không phải là cha rượt của em mà chính là người ai được em, nuôi em như nuôi một đứa mồ côi.

— Em nói sao, em Nga-Mi?

— Mười hai năm về trước bác nuôi nó vì lòng bác ái. Hồi vậy bác nghi nuôi nó khôn lớn đến ngày nay công ơn biết là bao nhiêu, bác mới cầu xin nó gỡ giúm cho bác một chút là ưng ba Xũi.

Thành-Nam càng ngạc nhiên.

— Vậy bác không phải là cha rượt của cô hai sao? Phải rồi tính mấy ở không thể nào có đạ ép con như thế. Nương dâu không có công sanh cũng có công dưỡng, thì lẽ nào đem cái tinh yêu dưỡng kia mà bán rẻ như thế?

— Lời chàu nói cũng như sắt. Bác xin thú thật rằng bạ giờ bác lấy làm ân nhơn lắm! Theo lương tâm bác, bác cũng biết ép duyên là một đều cuồng ngu. Nay chàu muốn cùng nó kết nghĩa châu-trần lại, bác sẵn lòng chẳng dám bắt buộc điều gì khác nữa.

— Thưa nói vậy thì hôm nay có hai đã trả ơn cho bác và ba Xũi cũng đỡ được nàm cục ngàn đồng.

— Được như vậy sao châu? (Ông ba Định nói coi bộ bân hoan lắm) Châu muốn cho bác khỏi tay thằng chà nợ ấy sao? Châu cứu bác khỏi tan gia, bác xin thề với châu rằng không bao giờ quên ơn châu.

— Thưa, nói vậy thì bác muốn có một thang rể đã nặng lời với bác sao? Nói thật chau biết bác rồi. Bác không phải là cha rượt có hai, bác chỉ có công nuôi dưỡng, hai yêu nó vì chút đỉnh tiền bạc mà đành bán rẻ một đứa thơ ngây.

Ông ba Định đỏ mặt. Cô Nga-Mi trông thấy cũng thương hại, nói rằng:

— Em xin anh chớ nhiều lời, em khẩn cầu anh chớ nói gì đến người nuôi em, đường em đã ngày ấy. Dầu ngày nay, anh có trả ơn cho cha em mặc dầu em cũng quyết coi cha em như là cha đẻ.

(Còn nữa)

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur-Propriétaire NGUYỄN-VĂN-THIỆT,
37, Rue Lucien Mossard. — SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES
Le Gérant LÂM-VĂN-NGÀ

CÔNG-DỤNG THUỐC VIÊN PI-LUN-LỐ PANH KO

(PILULES PINK)

RẤT THẦN HIỆU ĐỂ CHỐNG LẠI SỰ TIÊU MÒN CỦA CÁC CƠ THỂ

Thuốc *PILULES PINK* sinh nhiều máu tốt và làm nhuận các ống tủy ; thuốc nầy làm cho biết đói, làm cho các nước trong dạ dầy hồng sinh và giúp sức mạnh cho các công việc của cả các cơ thể.

Cho nên thuốc *PILULES PINK* thật đáng gọi là thuốc quý thần hiệu để chữa bịnh thiếu máu, bịnh phiền-muộn, bịnh gầy-mòn, các bịnh trở về già, bịnh đau bao-tử, bịnh nhức đầu, bịnh đau tức điều kinh.

PINK PILLS
PERSONNES

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hãng thuốc tây

NƯỚC MẠCH SUỐI LANGKA HIỆU

VICHY CÉLESTINS

UỐNG THỨ LÀNH CÁC CHỨNG :

Nhức xương sống, bịnh hay mắc đái, đau mình nhức gân, ê lưn cựn có cát, đau lắc-léo

CÁC VỊ SẠNG HIỆU VICHY-ÉTAT

SEL VICHY-ETAT
PASTILLES VICHY-ETAT
COMPRIMES VICHY-ETAT

Điểm vị rút lấy trong nước mạch chế ra để pha làm ra nước suối. Uống hai ly liền, khi ăn rồi thì để tiêu tăng. Để cho mỗi người làm ra nước mạch hơi đủ, uống cho ăn mau tiêu.

COI CHỪNG LẺM BỞ GIẢ MẠO, RẤT CHƯỚC

THUỐC NHỨC ĐẦU

ASPIRINE

DES

USINES DU RHONE

CHỮA KHỎI :

NHỨC ĐẦU

BỆNH CẢM

BỆNH GRIP

CÁC CHỨNG ĐẦU NHỨC

Thuốc nào tự nhận là công hiệu hơn cũng chớ tin

NHẬN KỸ TÊN HIỆU

"USINES DU RHONE"

mới chắc là được thuốc hảo chế tinh sạch và công hiệu

CỨ DỮ GÌN THẬN-KINH

THÌ LẠI MẠNH

NHƯ XƯA.

Khi ai đau thận nên mua ngay một hộp THUỐC VIÊN FOSTER, bịnh xế khỏi ngay, lại xế làm việc đề giàng. Vì, nếu ai nhức đầu, chóng mặt, mất ngủ và đau nhức khó chịu, chỉ có THUỐC VIÊN FOSTER chữa khỏi hết. Thuốc ấy đã chữa danh rất công hiệu cho các bịnh sau nầy :

Đau-lưng — Nước tiểu đục — Cóeântrongbàng-quang.
Bệnh thấp — Sưng bàng quang
Đaun-gang-thất lưng — Quá lợi tiêu — Huyết sấu sinh
Sưng-mắt-cá-chân — mước tiểu văn

Một hộp 8f50 — PILULES FOSTER — Hai Hộp 14f85

CHỮA THẬN VÀ BÀNG QUANG

Bán tại các hãng bào chế tây và gửi mua tại nhà H. BINAC, Phcien, số 25 Phố Ferdinand, PARIS.

Bài thuốc chữa bịnh cùi

Vì có nhiều vị độc-giả gởi thơ tới xin tái đăng bài thuốc sau đây nên chúng tôi xin đăng tải một lần nữa

∴

Nước ta là một nước nóng nực và ẩm thấp, cho nên nhiều người mắc phải bịnh ghẻ chốc ; lại cùng lắm kẻ vì bịnh ghẻ mà mắc bịnh cùi. Bịnh cùi (hủi) sanh ra là bởi vi-trùng Hansen (coi K H T C số 16, trương 86, có nói rõ). Bịnh ấy ta thường cho là một bịnh kết trị thật là một cái tật, ai vô phước đã mắc phải chắc là thiệt đời, hoặc có khi cũng trị được nhưng chỉ làm cho bịnh không phát hiện ra ngoài, mà cái căn bịnh không bao giờ tuyệt được.

Trong y-học giới nước ta đã có vị « Đại-phong-tử » để chữa cái bịnh nầy, nhưng cũng chẳng ăn thua gì mấy. Sách thuốc đã có câu ; cùi, lao, cổ, lại, tử chứng nan y ».

Thật khó chữa thay là bịnh cùi mà lại rất hại thay là bịnh cùi.

Cây nguyên bài thuốc

Nguyên có một người Âu đến xứ Nam-kỳ chẳng may mắc bịnh cùi. Nhưng lại may sao nhờ được phương thuốc rất thần-hiệu mà trị lành bịnh. Phương thuốc ấy của một người nước ta đã tìm được mà tự trị lấy mình. Sau khi người ấy chết lại trao vần cho người khác. Nay người Âu-Tây đã chữa được anh đó, đem phương thuốc trình quan tham-biện tỉnh Sadec, rồi quan Công-sứ ấy lại gởi lên quan Chánh-soái ở Saigon. Nghĩ bên gởi đến sở y-chánh đem phương thuốc ấy ra thí bịnh phong nhà thương phương ở cù lao Rồng. Lại có phái một viên thầy theo phương pháp mà điều trị. Kết quả viên ấy đã chữa lành trăm (80%). Vì cái phương thuốc ấy quá [illegible] cho nên quan Chánh-soái [illegible] gởi người đến đã có gởi cho tòa Khâm Sứ Trung-kỳ và quan Y-Chánh thí nghiệm. Việc ấy nếu đã công đồng thành thì tưởng về phần nhà báo cũng nên góp công mà vì xã hội truyền bá ra cho mọi người được rõ mà đang, may ta được mở cái ác tật thối hành phúc biết là bao.

Các vị thuốc

大風子 - Đại-phong-tử 600 grr.
白术 — Bạch-truật 40 »
川芎 — Xuyên-khung 40 »
陳皮 — Trần-bì 40 »
朴硝 — Phác-tiêu 40 »
防風 — Phòng phong 40 »
荆芥 — Kinh-giới 40 »
松香 — Tòng-hương 40 »
虎骨 — Hổ cốt 40 »
犀皮 — Tê-bì 40 »
冰片 — Băng phiến 40 »
牛膝 — Ngưu-tất 40 »
草烏 — Thảo-ô 20 »
苦參 — Khổ-sâm 40 »
沉香 — Trầm-hương 80 »
硫砂 — Châu sa 20 »
土茯苓 — Thổ phục-linh 300 »
馬錢 — Mã-tiền 40 »
川烏 — Xuyên-ô 80 »
白花蛇 Bạch huê-xà 40 »
五爪蜂 Ngũ-trảo-diệp (tục là quan-âm, thuốc nam) 80 »
慈悲葉 Từ-bi-diệp (thuốc nam) 80 »
烏嘴草 Ô-chủy-quả (tục là trái mỏ qua, thuốc nam) 80 »
Cộng... ..... 23 vị

Cách bào chế

Các vị thuốc khi đã cân đúng theo cân lượng đã chỉ trên (gr. tức là phân gramme của tây) thời chỉ có mấy vị phải bào chế là :

Đại-phong tử — Dùng lấy hột nó sao cho vỏ vàng rồi tán nhỏ, gói vào khăn ép lấy dầu, để riêng dầu ra, chỉ dùng lấy cái bã đã tán bỏ vô đây.

Bạch-truật. — Đem tẩm một một hồi rồi sao lần với cám, xong rồi đem khử thổ mà bỏ cám ra chỉ dùng lấy Bạch truật thôi.

Thổ-phục-linh. — Đem đồ cho chín rồi xắc mỏng phơi.

Mã-tiền. — Đem ngâm nước lạnh trong 12 giờ rồi tẩm một sao vàng và khử thổ.

Xuyên-ô. — Đem sao lần với đậu đen.

Bạch-hoa-xà. — Đem tẩm rượu và phơi khô.

Ngũ-trảo-diệp. — Phơi khô rồi chụm sôi, sắc nước cho đậm rồi dùng thuốc ấy để trộn lộn mà làm thuốc.

Từ-bi-diệp. — Đem phơi khô rồi sao cho vàng

Ô-chủy-quả. — Sao cho vàng có hột bỏ vỏ

Chỉ bấy nhiêu vị phải bào chế còn các vị kia cứ để nguyên chất mà dùng. Những 23 vị thuốc ấy, vị phải bào chế, vị để nguyên-chất, đều phải tán riêng từng vị một cho thật nhỏ như bột vậy rồi chế nước Ngũ-trảo-diệp vào nhồi cho hàm khối hết ; lại đem đánh cho hiệt nhiễn giống cách làm thuốc ễ rồi hoàn lại từng hoàn như một tiêu đem phơi cho thiệt khô bỏ vào ve đóng nút cho chắc để lưng. Dùng mỗi ngày một lần tay cho đến 4 hoàn tùy theo bịnh vàng hay nhẹ. Uống vào trước khi ăn nửa (uống với nước nóng). Chỉ dùng thuốc ấy nội trong 15 lần thì các nơi lở lói hôi thối đều khô cả, rồi các máu độc nơi tự lại ứng đám nổi lên như là mục nhẽ nơi cương vậy. Khi ấy phải dùng ách ống dác để hút máu độc ra ngoài. Trong cơ nhồng thuốc ngoài ở đắc, ít lâu bịnh giảm mà nội trong vài tháng thời lành giứt.

Những vị nên kiêng.

Trong khi dùng thuốc thì phải kiêng ăn những vị : trứng gà, thịt gà, thịt bò, thịt chim, bò câu, cá đao, cá nhám, lươn, cua đinh (tức là trạnh ba-ba) cá đuối và ễ rỏ.

Những vị thuốc nên phân biệt kẻo lầm

Bạch-hoa-xà. — Là một thứ rắn toàn mình sắc trắng mà có những chấm đen ; trên đầu nó có 9 cái lỗ con con như mũi kim chấm vào. Thứ rắn ấy ở sách « bản-thảo » có tên, thời ở các sàng thuốc bắc có bán ; chẳng phải là một vị thuốc khó tìm và hiếm có đâu, mà cũng chớ nên lầm thứ rắn ấy ấy thứ rắn mai, rắn hổ-mé.

Ô-chủy quả. Vị thuốc nầy ở sách « bản thảo » cũng có, nhưng ít khi dùng thời các tiệm thuốc bắc trưng không bán. Trái ô-chủy hình như cái mỏ chim qua vậy, sắc nó thâm, hột nó như hột đỗ to. Cây ô-chủy là một giống cây leo, là giống là cây cù đậu ; chớ có lầm « trái mỏ qua » với « trái quạ qua » khác nhau xa.

Các điều đã kể trên nên ghi nhớ thời dùng phương thuốc mới kiến hiệu.

Tô-văn-Đức
K.H.T.C.

bière LARUE

Enterobyl

ÁNG-LÊ-RÔ-BI-LỞ

THUỐC CHỮA LÁ GAN

Mỗi sáng uống 2 muỗng nhỏ (muỗng uống cà-phê) thuốc bột nhỏ pha vào nước lã.

Thiếu chất ở lá gan.....
Bịnh táo kết — Bịnh gầu mòn.
Bịnh noãi da.....
Bịnh ở cớt xứ nóng.....

E. DEHAUSSY, là quan đốc-tờ khoa vật lý, Tiến sĩ nhân khoa cách-trí. Nguyên làm đầu coi các công việc thực hành ở Đại-học môn thuốc, số 66, Rue Nationale LILLE (France)

BÁN TẠI KHẮP CÁC HÃNG BÀO CHẾ TÂY

Saigon : Pharmacies MUS, SOLIRÈNE, BARBEROUSSE, SANREAU, FRANCO-ANAMITE

Si vous voulez des jolis dessins de bonnes réclames, de Gravures pour illustration des livres, des dessins pour affiches, des annonces commerciales, des peintures artistiques pour pouvoir à l'huile, à la aquarelle etc...

Adresser-vous à l'imprimerie de l'UNION

NGUYỄN-VĂN-CỦA

57 rue Lagrandière

SAIGON

TIÊU ĐỘC — PHÁT HÃN

TRỪ TIỆT BỆNH NGỨA — RẮC LÁO TỨT ĐỘ V.V.

TA LOC

Máu a bàng thuốc

SAN-SÔ-PA-RAY

PA-RI-DI-EN-NỞ

(Salseparaille Parisienne)

Thuốc chuyên-môn rất công-hiệu để chữa bịnh ngoài da

Bán tại khắp các hãng bào-chế tây

THANH LƯƠNG

Bán buôn tại số nhà 8, rue Vivienne PARIS

PHAI COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠO

HÃY NHÌ CÁI KÝ TÊN : MIDY

SANTAL MIDY

(Sân-tan Mi-dy)

Thuốc nầy hiền và tinh hảo để trị bịnh *đau lậu*, mới củ gì đều thần hiệu, (không có dùng thứ Copahu và không cần thực).

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu MIDY.

Buôn bán lớn số, 8, Đường Vivienne, Paris.
Trong mấy nhà Thuốc.

MỘT CÁI TIN ĐÁNG MỪNG

DẦU NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG VE NHỎ SẮP RA ĐỜI

Khắp cả Đông-Pháp, ai ai cũng đều biết thứ Vạn ứng Nhị-thiên-dầu *của tiệm thuốc* Nhị-Thiên Đường *ở tại Cholon, đường Canton số 47 chế ra là thần hiệu và cần ích cho mọi người hơn hết. Giá chỉ bán có 0$26 một ve mà thôi.*

Nay nhằm lúc đó khó, nhiều người túng nghèo, kiếm chẳng ra tiền. Vì sự ích lợi chung nên tiệm Nhị Thiên Đường *mới chế ra* Vạn ứng Nhị-thiên dầu *ve nhỏ cũng y một thứ dầu trong ve 0$26 bán tại thuở nay vậy, chỉ bán 0$10 một ve. Tưởng với giá đó người nghèo cũng có thể mua nó mà dùng trong cơn hữu bị h. Thứ dầu này để trong mình cho thường, nó chữa-trị về bá chứng rất hay, dùng nó mà cứu cấp những bịnh thình lình thì công hiệu lắm.*

Trong hạ tuần tháng ba tây này thì có thứ Vạn ứng Nhị-thiên-dầu *ve nhỏ ra đời nên* Nhị-Thiên-Đường, *xin cho quí vị hay biết trước, đặng đến chừng đó mua để sẵn mà dùng.*

Hình ve dầu lá 0$26 tự thuở nay

Hình ve dầu nhỏ bán 0$10 sắp ra đời

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
47. Rue de Canton, 47 -:- CHOLON

Liêu trai chí dị

NGHỆ VÕ

Lý-Siêu tự là Khôi-Ngô, nhà ở mơi phía tây thành Lâm-Trì, tánh hào-hiệp, ưa bố thí cho thầy chùa. Bữa nọ có một ông thầy chùa đến khuyên giáo. Lý-sanh mời vào cho ăn no. Ông thầy chùa hết lòng cảm ơn rồi nói với Lý-sanh rằng: « Tôi là người ở chùa Thiên-lâm mà ra có chút nghề mọn trong mình, tôi xin truyền lại cho cậu. »

Lý-sanh mừng lắm, bèn nuôi ở trong nhà, cấp đồ ăn mặc rất hậu, sớm tối học võ với ông thầy chùa. Được chừng ba tháng, nghề võ đã tinh minh, lấy làm tự đắc. Ông thầy chùa bèn bảo rằng: « Cậu học có được thêm chưa? » Lý-sanh nói: « Được thêm nhiều lắm, những chỗ nay cần bả, ở đều hay hết rồi. »

Ông thầy chùa mỉm cười rồi kêu Lý ra đứng tư đường cho mình coi. Lý bèn cởi áo ra, rồi vỗ tay mua nhảy, như vượn chuyền, như chim bay, nhảy nhót một hồi, rồi cuống mạnh hai tay ma đưng một cách rất kiêu căng. Ông thầy chùa lại cười rằng: « được đó, trò đã lấy hết cộ nay của tôi rồi, vậy thì hãy đi tư vơi tôi một vòng coi. »

Lý-sanh hãm hở chịu liền, rồi đó hai người đều dương tay lên lấy thế, rồi cuống ngăn đó gót, qua lại hồi lâu, mà Lý-sanh thường thường coi chừng trong cho ông thầy-chùa có bỏ chỗ nào thì vỡ liền.

Chừng đó ông thầy chùa lui tưa hơi mà đã ra một đa. Lý-sanh trật chưa kể ngừa vàng ra xa hơn một trượng. Ông thầy-chùa bèn xả tay xuống mà nói rằng: « Vậy thì trò chưa lấy được chỗ nay của tôi đâu. » Lý-sanh hổ thẹn lạy thầy xin trao hết cho mình.

Cách ít ngày ông thầy chùa từ giã ra đi, còn Lý-sanh từ ấy lại lấy danh võ nghệ mà ngao du khắp cùng nam bắc, không có tay đối ngăn.

Sau qua đến Tế-Nam, gặp một cô vải con nhỏ tuổi, dương mái vỏ tại nơi Lịch-hạ, thiện-ba đứng coi đông đầy; cô vải đi một hồi rồi ngó khắp, chung quanh mà nói với công chúng rằng: « Tôi nhảy mãn một mình, coi lại lẻo qua, vậy trong chư qui-khách đây, có ai biết nghề, xin ra thử chơi chút ngại. »

Nói như vậy đã đôi ba phen, mà ai nấy đều ngó nhau, chờ chẳng có ai dám ra. Lúc bấy giờ, Lý-sanh đứng một bên, vung phát ngừa nghề, liền lên tiếng nhảy ra. Mụ ấy tay cầm miệng cười, vừa mới ra tay qua lại với nhau, cô vải vùng la lên rằng: « Khoan đã, ấy là tông phái ở chùa Tả tu-Lâm, chẳng hay Tôn-sư là người nào? »

Bạn đâu Lý-sanh không chịu nói, sau bị cô vải cứ cật hỏi hoài, nên phải nói danh-hiệu của ông thầy chùa ra. Cô vải liền chắp tay xa và nói rằng: « Nói vậy Hàm-Hoa-Thượng là thầy của cậu sao? Thế thì cũng thử nghề với nhau nữa mà làm gì, tôi xin cậu bực dưới cho. »

Lý-sanh không chịu cứ nay đánh thử cho tới ba bốn phen, mà cô vải cũng nói không nên.

Công chúng ý cũng muốn coi, nên cứ nơi đó vỗ hoài. Cô vải bèn nói rằng: « Tôi cũng là học-trò của Hàm-Hoa-Thượng, ấy cũng là người một chi một phái với nhau, nên muốn tư coi thì thôi, cũng chẳng bại gì; những nề biết sơ nhau rồi thì thôi. » Lý-sanh gật đầu ưng cầu; nhưng tuấy cô vải ấy bình dung ôm yếu, chắc là thắng dễ lắm, phần thì tuổi còn trái trẻ, nên hào thắng lắm, ý muốn danh bại cô-vải ấy đi, đặng cố danh. Lúc đương nân hăi, cô-vải vùng ngưng lại mà không đánh nữa; Lý-sanh hỏi cớ gì. Cô-vải cứ cười mà không nói, Lý-sanh lấy làm lạ, cố nài đánh nữa, cô-vải liền dung dây. Lý-sanh thừa cơ, đá ra một đá như bay, cô-vải trang qua, rồi dơ trọn một bàn tay ô ngon ra mà chặc nơi nhượn Lý-sanh.

Lý-sanh nghe dưới đầu gối mình, dường như đao bào chém nhằm, liền té quỵ xuống đất dây không nổi. Cô-Vải bèn mỉm cười mà xin lỗi rằng: « Tôi lỗ mãn quá, xin cậu thứ tôi cho tôi. » Bèn cho người khiên Lý-sanh đem về chỗ ngủ hơn trọt tháng ngoài mới mạnh.

Sau cách hơn một năm có một thầy-chùa ngày trước đến thăm. Lý-sanh bèn thuật việc ấy lại. Ông thầy-chùa thất kinh mà nói rằng: « sao người lỗ-mãn quá, chọc tới cô-vải ấy chi vậy? May là người có đem tên ta mà nói trước, nếu không thì cái hắp chưa của người đã dứt rồi còn gì. »

∴

Chôn răng sự tà dâm.

Có tên Mồ kia, mới mua một toà nhà mới, mà thường bị hồ (cáon) phá, những đồ ăn mặc, đều bị nó phá hư hết, có lúc nó lại bỏ bụi cát vào trong đồ ăn.

Bữa kia có bạn hữu đến thăm, lại nhằm lúc Mồ mắc đi ở đó, đến tối mà cũng chưa về. Vợ Mồ bèn lo dọn cơm mà đãi khách; xong rồi nàng mới ngồi lại mà ăn với con tỳ-nữ trong nhà.

Ngu cơn Mồ ấy có ý của nàng, tánh không được tốt, thường hay dẫu để thuốc mê trong nhà; không biết con chồn nó lấy thuốc ấy mà bỏ vào trong chảo bao gạo, mà nàng ấy ăn, ngửi có mùi lạ; nói con tỳ-nữ thì nó nói không biết, hàng ấy ăn rồi, lửa giục hừng lên, dằng lòng không được, song không biết đánh-đông ở đâu mà kiếm, vùng ngồi lạ trong nhà, có một người khách, bèn đến gõ cửa phòng mà kêu; người khách hỏi ai, chị ta nói thiệt, khách lại hỏi muốn làm cái gì. Chị ta làm thinh không nói.

Người khách bèn từ rằng: « Tôi với chồng chị là bạn đạo nghĩa, không dám làm điều cầm thú vậy đâu. » Chị-ta vẫn cứ quả tích ở đó mãi.

Người khách bèn nại rằng: « Ông bạn của ta là người văn-chương phẩm-hạnh, bị mi mà phải hư mất hết. » Ở trong phòng nước miếng ra mà đuổi đi. Chị ta hổ thẹn lui về, hồi lâu thuộc giả lân lân, bèn tự nghĩ rằng: « Sao ta lại làm như vậy kia. » Vùng nhớ lại cái mùi trong chén hồi nãy, bèn nghĩ rằng: « Huy là mỉ-dược (*thuốc mê*) đây chăng? » Bèn dỉ lấy gói thuốc mà coi, thì hãy ai làm đồ thảo tìm law, ở trong chén chảo của mình cũng có; nàng mới nhớ lại trước lành giả, được, bèn đi mác nước mà uống ít.

Trong giây phút trong lòng đã thanh tĩnh, thọn thôn xẩn bo, không thể chịu cho khám, trống canh cang thúc tới chừng nào thì nàng lại càng sợ trơi mau sáng, không con một ấu nào mà dám thấy ai, bèn mở dây lưng ra mà tự vẫn.

Con tỳ-nữ hay được, vội vã cứu liền, mà nàng đã tắt hơi; vừa qua khỏi giờ tuất, thì nàng mới có thở hơi hơi hợp; con người khách thì đã trốn mất kai lúc ban đêm.

Đến trưa lại thì Mồ mới về, thấy vợ nằm tai hồi; người vợ không nói, chỉ ốc khóc ròng; con tỳ-nữ bèn thuật việc nàng đã tự vận tai chẳng thôi khóc bèn cại hồi mãi, nàng mới bảo con tỳ-nữ ra ngoài rồi mới đem hết đầu đuôi mà lo thiệt lại cho chồng nghe.

Chàng bèn than rằng: « Ấy là tội dâm-bảo của tôi, cho nàng có tội tình gì; may là có bạn hiền, nếu không thì con chị mà làm người nữa vơi ai. » Từ ấy chàng-ta mới biết ăn năn mà đổi tánh xấu, mà rồi con hồ-tinh đồng tuyệt tích chẳng còn tới lui pha khuấy chàng nữa.

(*Còn nữa.*)

muốn uống cả ngày

PIPPERMINT

GET

với nước đá hay nước lã

GET FRÈRES
REVEL (Hte-Garonne) France

Thuốc mới bài, uống vào lỗ miệng, trị

BINH TIÊM LA

Uống thế khỏi chích thuốc

Thuốc viên — Khói lo phổi — BISMUTH — ARSENIC — MERCURE — SYPHILIS

SIGMARGYL

Laboratoire Chimiothérapique, 2 Place de l'Indépendance Français à Paris, et Toutes les Pharmacies

A Saigon: L. SARRAU, Pharmacie Normale. J. BUI, Pharmacie Centrale

CÁCH TRỊ BỊNH ĐÁU

CAN, TÌ, PHẾ PHỦ

BẰNG THUỐC BỘT

POUDRES DE COCK

Có nhiều vị thuốc người khoẻ uống vào trong đều là lành bịnh đau ruột, tỉ phế phủ, không để nó làm cho bịnh đau một đôi tháng mà thôi. Bởi bịnh trở lại nặng hơn, là vì thuốc không thấm vào gốc bịnh.

Cần phải ai ai cũng muốn trừ cho tuyệt bịnh. Thuốc bột *Poudres de Cock* là một vị thuốc thần hiệu, vì nó nương vì nó làm cho Can, tì phế phủ được trong sạch tang ký chuyển vận đồng nhau mà làm cho vật thực có tích cho con người.

Uống thuốc bột *Poudres de Cock* vật thực nào nó tiêu hóa được hết, nó thấm và bổ máu thêm, thêm sức chạy được khỏe mạnh.

Muốn trừ bịnh đau tì-vị cho tuyệt gốc rễ, ăn uống không tiêu đau bụng mắc tức, sinh ruột sưng bao tử sưng thổi, đau gan; muốn cho chẳng bịnh ấy không hóa ra bịnh huyết suy, giảm gân, giảm cốt, bịnh nước tiểu ngọt như cả trong trắng trứng gà, đau bắp vế, vì ở lòi và các chứng bịnh nặng hơn nữa, trước hay là sau khi ăn cơm uống một liều thuốc bột *Poudres de Cock*.

Bởi thuốc bột *Poudres de Cock* đựng trong hộp thiếc, để bán trong các tiệm thuốc tốt và tại chỗ bào chế ở thành JEUMONT tỉnh NORD.